82 — NĂM THỨ BA

Thứ sáu 19 Janvier 1934

PHONG-HOÁ

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

Thi L. T. 23

Bài thuốc gia truyền

(đọc xong khỏi bệnh liền)

Thuốc này ..... cốt để
chữa bệnh ..... «gật» cho
các ông ....)
để các ..... ông ấy
tập «lắc» ..... cho quen
Còn người ..... khác đọc
sẽ mắc ..... bệnh sài «lắc»
như ngài ..... đường lắc đây

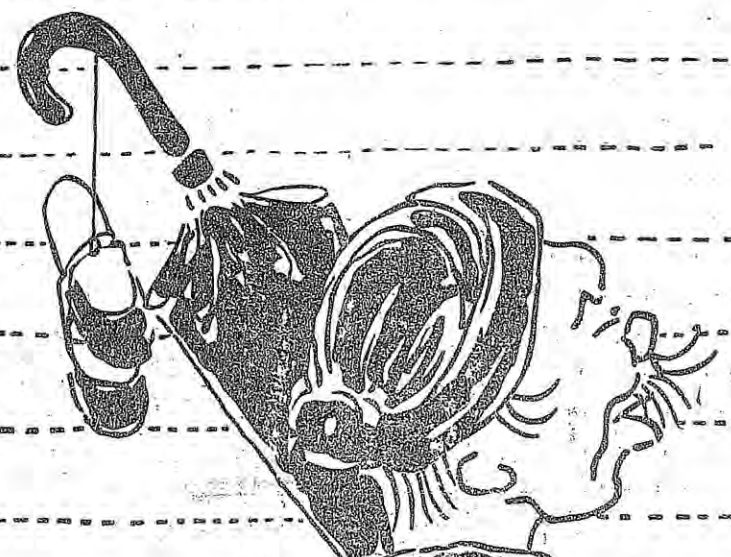

Vấn-đề dân-sinh

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

Tiểu kỹ-nghệ.

Số đông người nhà quê ta không có nghề.

Cày cấy, gặt hái không hẳn là một nghề được. Đẩy cái cầy, cái bừa, cầm cái liềm, cái hái thì ai ai mà không làm nổi. Vả những công việc ấy mỗi năm chỉ có từng độ. Xong mùa thì biết làm cái gì?

Ngày xưa, ta có nghề dệt vải. Hầu hết các làng về vùng ven bể, ngày đêm ta nghe tiếng kĩu-kịt của những khung cửi.

Ngày nay vải và tơ lụa ngoại quốc đã làm hại nghề dệt vải của ta. Làng Cổ-am ngày xưa là một làng sản xuất được nhiều thứ vải tốt, đến nỗi ở vùng bể cái tên «vải cổ» vẫn còn dùng để gọi chung thứ vải dày mà thô, dệt bằng khung cửi Annam. Thế mà ngày nay những khung cửi cũ chỉ phá dùng làm chạn gác mâm, nếu không chẻ ra mà đun bếp. Ngày nay không còn đâu là cái tiếng «cút phạch cun phành» rất nên thơ, nghe thấy lúc đêm khuya trong các xóm hẻm, thôn cùng.

Là vì ngày nay vải ấy dệt ra bán rẻ, bán hòa vốn cũng ít ai mua. Còn ai muốn mặc quần áo «vải cổ» nữa?

Làng tôi thì không thế.

Làng tôi xưa nay vẫn không có nghề dệt vải. Nhưng ngày nay tôi đã đem nó về, cùng với nghề ren, nghề thêu. Người làng tôi đều mặc một thứ «vải cổ» và chồi đũi, kể thì có kém phần bóng bẩy, phần lịch sự, nhưng mà sướng lắm, ông ạ. Bông, mình trồng bán lấy tiền mua chỉ, sợi, về dệt thành vải. Trồng dâu nuôi tằm lấy tơ dệt thành lụa, thành chồi đũi. Mình làm lấy, mình may lấy mà dùng. Sung-sướng và đáng tự phụ lắm.

Ngoài nghề dệt, nghề ren, chúng tôi lại còn nhiều nghề nhỏ khác nữa, như nung nồi, nung gạch, dệt chiếu, làm nón, đan rổ, rá, làm bị, v...v... Nghĩa là chúng tôi hết sức làm thế nào để tự cung cấp lấy được, không cần phải bỏ tiền ra mua ở ngoài vào.

(Xem tiếp trang hai)

— Tệ quá ! Mình có 5, 6 cái cổ mà cứ mất dần, mất mòn bây giờ còn độc một cái cổ !

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

(Tiếp theo trang nhất)

Thứ đồ dùng nào cần thiết, – chỉ những thứ cần thiết, – mà chúng tôi không thể làm lấy được, chúng tôi mới chịu mua: chẳng hạn như bát, đĩa, sợi. Sau nữa, những đồ chế tạo, những địa sản, chúng tôi cũng chỉ cốt có để dủ dùng, thừa, đem bán ra ngoài cũng hay. Nếu tiền bán chậu và nồi đất đủ để mua bát, đĩa, tiền bán tơ, bán vải đủ để mua sợi thì còn gì bằng. Nhưng chỉ khi nào trong làng dùng không hết mới đem bán mà thôi.

Ngày nay trong làng tôi, ai cũng có một nghề, một nghề tuy giản-dị, chất phác nhưng cũng là một nghề để nuôi sống.

Nhân đấy mà tôi trừ được mấy cái hại rất lớn ở trong dân tôi: cờ bạc, rượu phiện, kiện cáo, trộm cướp, những cái hại ở sự nhàn cư mà sinh ra. Vì tôi đã đặt một thứ tạp thuế, thuế ngồi rồi. Không phân đẳng cấp, khắp dân trong làng, trai gái cũng vậy, từ 16 cho tới 55 tuổi, ai ai cũng phải có một nghề.

Trừ những người tàn tật và những người còn bận đi học, ai không có nghề đều phải đóng thuế đồng niên là một đồng bạc.

Bởi vậy trong làng tôi ngày nay đã bớt được hạng lêu-lổng: Con các ông nhà giàu cũng đều đã rúng tay làm việc cả. Vì tôi vẫn cổ động ngầm cho cái lệ phải đóng thuế ngồi rồi là một sự xấu, nên không mấy ai còn chịu liệt vào hạng quý tử ấy nữa. Nhưng dù thế mặc lòng, số thuế ngồi rồi cũng đủ cung cấp được thầy giáo mà làng đón về để dạy các nghề.

Lại có một kết quả hay nữa là bởi thói quen sui nên, người làng tôi rất yêu và trọng sự làm việc bằng chân tay. Thành ra bây giờ làng tôi có đủ các nghề.

Năm ngoái chúng tôi dựng một nhà hội-đồng và lát gạch những đường đi, chúng tôi tuyển dùng thợ thuyền trong làng cả.

Tôi tưởng - tượng làng tôi như một tổ ong, một tổ kiến mà ai ai cũng đều làm việc. Vui lắm, sung-sướng lắm.

Đó, ông coi cái ý nghĩa tự cấp ẩn trong hai chữ TỰ'-LỰC mà các ông nêu lên làm tên cho văn-đoàn của các ông, đã có người thực hành rồi đó, mà thực hành trước khi biết rằng các ông cũng có cái ý kiến tốt đẹp ấy.

NHỊ-LINH

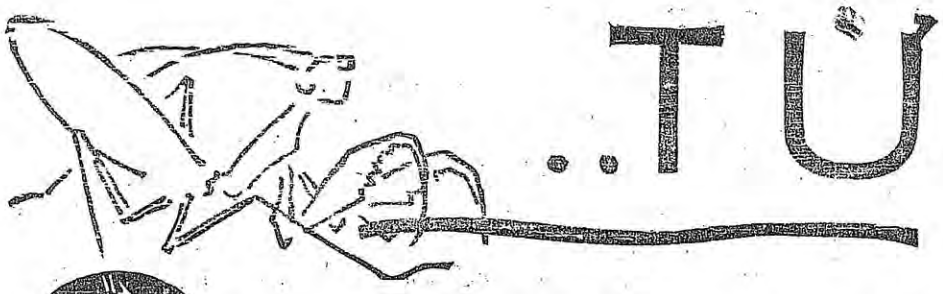

Số sa
sẽ ra phụ-trương Phong-Hóa
sẽ đăng
BÔNG HOA XIM DẠI
của Khái-Hưng
Mỗi số 3 xu

CÂU TRUYỆN LOANH QUANH VỀ MA

Ba-Ếch — Sao lại không có ma? Biết đâu đấy. Nói đến ma, nghĩ đến ma là ma có và sống một cách rõ rệt rực rỡ rồi. Tôi cho nó sống hơn cụ nữa.

Lý-Toét — Sống hơn tôi? Ma sống hơn tôi?

Ba-Ếch — Vâng, cụ sống chẳng qua được mươi năm nữa là thọ Đến lúc cụ trăm tuổi, còn ai nghĩ đến cụ, hoạ chăng có tôi nhớ đến tính chất phác thật thà của cụ, thương đến cụ, khóc đến cụ mà thôi! Rồi tôi cũng hai tay buông suôi, theo cụ vào cõi hư vô, khi đó ai nói đến cụ, đến tôi nữa. Ma-quỉ từ lúc có người mê muội, lúc tinh thần hoảng hốt trông thấy con đom-đóm sáng mà sợ hãi, đem cái bình vôi vỡ lên mà thờ, nó đã có sinh sản nẩy nở ra, còn mãi với cái óc mê tín của loài người, có phải là sống lâu, mà sống một cách oanh liệt, hơn tôi với cụ không?

Lý-Toét — Ồ! tôi chết thì cũng ra ma chứ!

Ba-Ếch — Cụ lý luận khá đấy, chẳng kém ông Phan-Khôi mấy tí. Nhưng nước Annam mình đã nhiều ma lắm rồi, cụ còn muốn làm ma nữa làm gì! Đấy, cụ xem, bao nhiêu ma quỉ các nước khác, vì khoa học, vì sự tiến bộ, lẩn lút trốn chạy về cả nước Nam mình: còn chỗ nào là chỗ không có ma-quỉ, thần thánh nữa: chỗ này là ông đống, chỗ kia là ma chơi, chỗ này hòn đá lớn được người lạy lục, chỗ kia thằng bé chết non được hưởng hương hoa chỗ này là miếu thờ quan lớn, chỗ kia là đền thờ thánh mẫu, quỷ thần thật là nhung nhúc, nhiều hơn ruồi, muỗi.

Lý-Toét — Ma là ma, mà thần là thần chứ, sao ông lại vơ đũa cả nắm thế?

Ba-Ếch — Đệ tử chúng con ngu muội, nhờ thầy chỉ giáo cho ma khác thần ở chỗ nào?

Lý-Toét — Ồ... Ma khác thần chứ. Ma tà, mà thần chính.....

Ba-Ếch — Vâng, nhưng thế nào là tà mà thế nào là chính.

Lý-Toét — Tôi có hầu bóng đâu mà biết được.

Ba-Ếch — Cụ không biết à? Tà là ma, mà chính là thần, cụ ạ.

Lý-Toét — Ừ, phải đấy, mà chính bao giờ cũng thắng tà.

Ba-Ếch — Cái đó thì tôi chưa dám chắc. Tôi vừa mới đọc báo Lục-Tỉnh Tân-Văn, thấy họ có đăng một truyện ma vừa sẩy ra ở Thanh-hóa. Theo truyện ấy, tà đã thắng chính, mà lại còn đuổi được cả thần đi nữa.

Lý-Toét — Làm gì có.

Ba-Ếch — Báo Lục-Tỉnh đăng lại còn không có. Ở xã Sơn-viên, tổng Thọ-hạc, phủ Đông-sơn, thuộc tỉnh Thanh, có ba nghè (đền làng) là: nghè Thượng thờ thần Sơn-cao-Liêu (một vị thần nhân, người tàu), nghè Hạ thờ thần Nguyễn-Trãi, và phủ Ba thờ đức Thánh mẫu.

Ba vị thần đương yên lành, no thân ấm cật thì bỗng một đêm thu, có một con ma về tác quái trong xã, làm chết người hại vật, lại làm bạt mất thần Sơn-cao-Liêu mà chiếm lấy nghè Thượng.

SỐ MÙA XUÂN
Sẽ ra ngày 28 Tết
36 trang — Giá 0$20
Phụ bản vẽ Liêu ngồi hái cúc của Trần-Bình-Lộc.
Bìa vẽ mới của Lemur. Cỗ tam-cúc mới của Lemur. Chiếu bóng Phong-Hóa của Lemur. Chợ tết của Nhị-Lang. Nhiều tranh vẽ của Nhất-Sách và Đông-Sơn.
Một năm qua của Tứ-Ly. Bên đường dựng bước của Khái-Hưng. Khai bút rồng của Tú-Mỡ. Cung chúc tân-niên thập bát tài-tử Tú-Mỡ... Thơ xuân của Thế-Lữ v. v...

MẤY CUỘC THI VỀ TẾT
Thi truyện vui — Hai trang giấy viết là cùng. Có liên lạc với Tết hay Mùa xuân thì nơn.
Thi tranh khôi hài, và thi vui cười— Phải có tính cách Tết và Mùa xuân.
Thi thơ Tết và câu đối Tết.
Mỗi cuộc thi có: 1 giải nhất hai năm báo hay sách vở đáng giá 6$00. Giải nhì 1 năm báo hay sách đáng giá 3$00. Giải ba báng báo. Giải tư, giải năm 3 tháng báo.
Đến 25 Janvier hết hạn gửi. Nếu dự nhiều cuộc thi thì xin viết riêng mỗi thứ một tờ giấy cho tiện việc nhà báo.
Các nhà buôn muốn đăng quảng cáo vào số Tết thì xin mời lại nhà báo thương lượng, ngay từ bây giờ.

Thi L T. 24

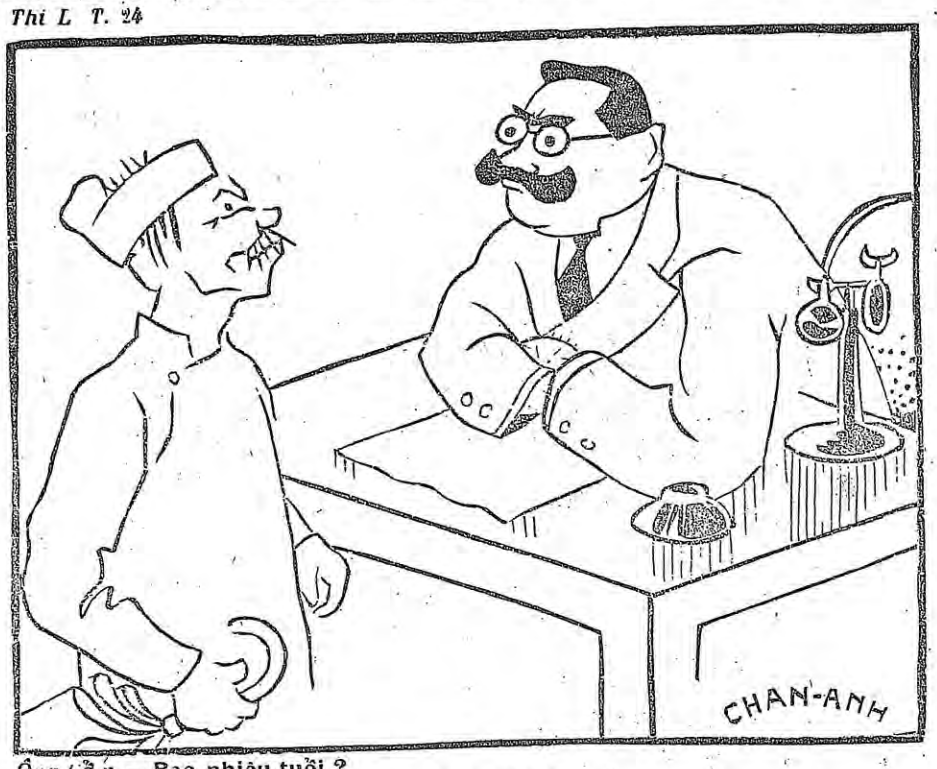

Ông Cả n — Bao nhiêu tuổi ?
Lý Toét — Bẩm quan lớn, chúng cháu tuổi Tý.
Ông Cả n — Bao nhiêu ? nói mau
Lý Toét — Bẩm Giáp Tý.

NHỎ ĐÊN LỚN

Lý-Toét — Đức Sơn-cao-Liêu là ông thần người Tàu ấy, phải không?

Ba-Ếch — Chính phải.

Lý-Toét — Ừ, có thế chứ. Con ma ấy chắc là con ma Annam.

Ba-Ếch — Không rõ, nhưng chỉ biết nó đánh bạt được một vị thượng đẳng thần.

Lý-Toét — Nhưng ai bảo cho dân làng biết là nó đánh bạt được thần đi? Chắc là đức thánh Mẫu chứ gì?

Ba-Ếch — Không phải. Chính là con ma ấy. Nguyên một đêm về thượng tuần tháng chín ta, vào khoảng cuối canh hai, tên Thằng, nhà ở gần nghè Thượng ra đóng cổng để đi ngủ, nó thấy trong nghè có đèn lửa sáng choang, thì vội chạy đến xem là ai đi lễ «cơm mới» mà khuya-khoắt như thế. Nhưng đến nơi gõ cửa thấy đèn tắt...

Lý-Toét — Thế thì có gì là lạ. Người ta tắt đi chứ gì!

Ba-Ếch — ... rồi thoáng thấy một người mặc đồ trắng đi ra, vụt biến mất.

Lý-Toét — Khiếp!

Ba-Ếch — Lần thứ hai, một bọn tuần cũng gặp ở gần nghè một người mặc đồ trắng, đầu đội nón lính, hỏi thì trả lời rằng ở trong đền, rồi biến mất. Lũ tuần sợ hết vía. Tưởng con ma gặp lũ tuần cũng sợ hết vía, ai ngờ mươi hôm sau ông phó tổng lại gặp ngay, ông phải một bữa hú vía.

Từ đấy, dân làng đi coi đến năm, bảy quẻ giò và hai, ba quẻ bói. Ông thầy nào cũng nói có ma về nên làng lo sợ, rước thầy phù thủy về trừ ma và triệu ông thần trốn mất về Báo Lục-tỉnh chép câu truyện này, cho là một truyện huyền bí.

Lý-Toét — Huyền bí thật.

Ba-Ếch — Bảo là bí thì đúng hơn. Vì ông thần Sơn-cao-Liêu bị vào nước bí

Lý-Toét — Thế bây giờ đã bắt được nó chưa?

Ba-Ếch — nào có bắt được. Giá dân làng cứ thưa với ông đồn, hay xin sở mật thám cho người về, thì có lẽ đã tóm được con ma ấy rồi, nhưng lại đi gọi thầy phù-thuỷ về, thì chẳng khác gì nhờ ông Nguyễn-văn-Vĩnh bói cho một quẻ hay vạch dầu gối ra mà hỏi ma nó ở đâu

Lý-Toét — Sở mật thám thì bắt thế nào được ma?

Ba-Ếch Cụ không biết. Họ đã bắt một đám .. ma rồi đấy. Tôi không nhớ về độ nào, nhưng ở một làng kia, thuộc mạn Đông-triều, đêm đêm thường thấy tiếng than khóc ở trong một quả núi. Ai đi qua, ghé tai vào một cái lỗ hổng tối om của quả núi ấy cũng thấy tiếng thì thầm hoặc rền-rĩ Lúc trăng lặn mây mờ, có người thấy áng vàng trên núi bóng ma mặc áo trắng, chẳng khác gì ở nghè Thượng làng Sơn-viện cả... Từ đó, dân làng sợ hãi, đem hoa quả, mỗ lợn gà đến cúng con ma ở trong quả núi. Mà lạ, cứ chiều đem cúng, mai thấy hết sạch. Ai cũng đồn là ma thiêng...., định lập đền thờ Ấy thế là con ma thiêng ấy sắp sửa thành... thần.

Chẳng may trong làng mất cướp, sở mật thám phái người đi điều tra... nhân đó, họ bắt ngay được con ma sắp thành thần: nó là... một tên ăn cướp.

Lý-Toét — Ồ! lạ nhỉ.

Ba-Ếch — Có gì là lạ. Quả núi có hang, mà hang ấy là sào huyệt của tên cướp nọ. Nó giả vờ than khóc để huyễn hoặc lòng người.... mà dân ta dễ tin quá, không có sở mật thám thì nó thành thần đấy! Đại khái truyện ma quỉ, thần thánh khác cũng như rứa cả!

Lý-Toét — Nhưng mà đấy là thằng ăn cướp, còn con ma ở trong Thanh là con ma thật cơ mà!

Ba-Ếch — Thì vẫn, nó là ma, mà nó sống cũng như tôi với cụ. Không tin, cụ cứ vào đấy mà xem.

TỬ-LY

Thi L. T. 25

LÝ-TOÉT XEM HỘI

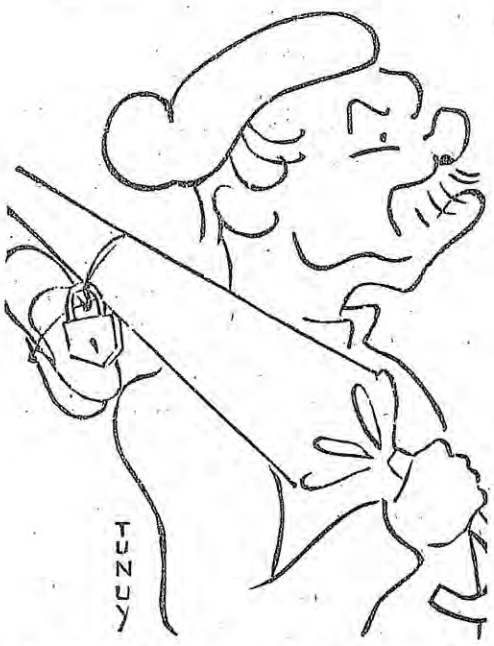

Lý-Toét (đắc chí) — **Hừ, lần này thì bọn mày khó lòng ma cuỗm được của ông, họa chăng là mày có chìa khóa.**

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

Sắp ra 3 cuốn sách

NỬA CHỪNG XUÂN

của Khái-Hưng

Có thêm nhiều trang về đoạn cuối để kết luận một cách thú vị và chu-đáo hơn

(*Tác-giả xuất bản*)

VÀNG VÀ MÁU

của Thế-Lữ

Tả những sự ghê sợ trong hàng văn dù những thi vị của cảnh rừng núi cao cả thâm u

(*Sadep xuất bản*)

ANH PHẢI SỐNG

Những truyện ngắn sửa chữa lại và chọn lọc kỹ.

của Bảo-Sơn và Khái-Hưng

(*Sadep xuất bản*)

SẼ BẮT ĐẦU BÁN VÀO QUÃNG TẾT

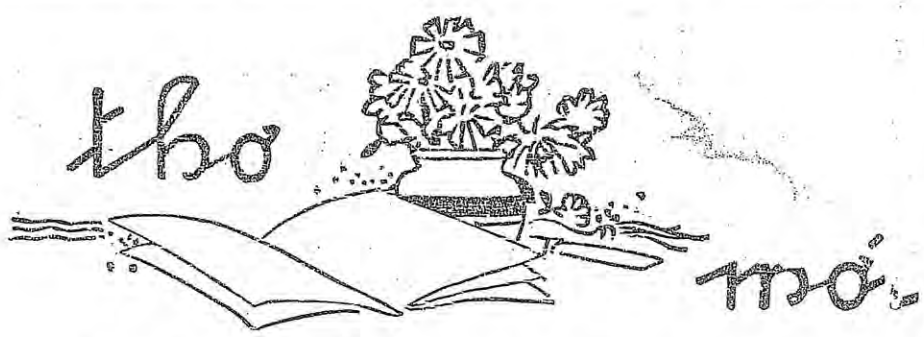

CẢNH VỚI NGƯỜI

Có ai đi qua chốn ấy?
— Cái chốn mà cơn gió chiều thu hây hẩy
Nhẹ nhàng lay động những bụi lau khô,
Mà tiếng reo nghe phảng phất mơ hồ
Như tiếng thở dài của khách chung tình vắng bạn?
— Cái chốn mà giòng suối trong chán nản
Thánh thót rơi trên tảng đá trắng tinh,
Mà những giọt nước rỏ long lanh
Làm tưởng đến giọt lệ của đôi bạn vàng xa cách?
— Cái chốn mà cây, cỏ, nước, non cảm khách,
Mà mây mưa lơ lửng trên đầu,
Mà chim bay riu rít tìm nhau,
Mà trên vách đá rêu lờ mờ phủ
Còn in hai chữ «yêu thương» nét cũ?
— Cái chốn ấy, này ai ơi! nếu có đi qua,
Thì làm ơn nhắn hộ với non, nước, cỏ hoa
Rằng có một người vẫn nồng-nàn âu yếm,
Nhưng mối tình đành phải âm thầm, dấu diếm,
Như thờ ơ, lãnh đạm, nhạt phai,
Vì lòng còn mảng lo mưu tính cuộc sinh nhai!

NGUYỄN-VĂN-KIỆN

MỒ VÔ CHỦ

Mồ ai vô chủ,
Ta đến viếng thăm.
Rêu đã đầy phủ,
Biết đã bao mùa?
Xa xa mồ khác,
Đá trắng phau-phau,
Hoa thơm bát ngát.
Bao kẻ rơi châu!
Mồ ai hưu quạnh
Tên khắc đã mờ
Một cơn gió lạnh
Lá rụng lơ thơ.
Hồi hồn vô chủ
Ta thắp nén nhang
Hồn an giấc ngủ
Ở dưới suối vàng,

NGUYỄN-VĂN-CAM

Nay mai sẽ bán:

CẠM BẪY NGƯỜI

Của Thiên-hư Vũ-trọng-Phụng

Ai muốn rõ những ngón gian lận trong sự đen đỏ?

Ai muốn rõ những nhân vật quan trọng trong nghề cờ bạc bịp?

Ai muốn tránh khỏi vạ đỏ bác?

Nên đọc sách này

Société Annamite d'Edition et de Publicité
1, Boulevard Carnot — Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân

Có bằng chuyên môn Dục-anh của Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi

Giây nói 725

Giờ khám bệnh:

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

CHÈ HẠNG NHẤT

Chè Nhất Phẩm và Tam-Hỷ bán ở Hội-chợ Nam-Định ngót một tháng tiêu thụ được hơn mười nghìn đồng vì sao mà tiêu thụ được nhiều thế? vì chè Nhất-Phẩm và Tam Hỷ là Hạng chè tối nhất cành chè, nước sanh, các nơi xa gần đến mua dùng đều khen rằng: chè tống chắc giọng mà pha được nhiều lần, nhất là bà con Nam-định trước kia vẫn dùng chè khác, nay thân dịp hội chợ bản tỉnh mà bà con mua chè Nhất Phẩm và Tam-Hỷ ở trong gian hàng KIM-THÁI về tống nói tiếng rằng không còn thứ nào ngon hơn là chè Tam-Hỷ và Nhất-Phẩm thực đáng gọi là chè Hạng nhất.

Haiphong 140 phố Khách
Hanoi số 3 phố hàng Ngang

đại-lý Nam-định { Hằng-Mậu *215 phố Khách*
Công-Phát *288 phố Khách*

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Dứa, lê và măng đóng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rầm v. v.

Ích-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi

Giây nói số 302

LÀM HỒ BÁC TÚ-MỠ

Chống án lên tòa Phúc-thẩm dư luận.

N. V. Sinh, biện hộ sư, vô bằng cấp ở các tòa dư luận.

Sau khi đọc những lời ban Dự-thẩm tòa « sơ cấp » « Dư luận Bạn trẻ » do « cụ » Bút-vô-Tư chủ tọa, kết án Tú-Mỡ ngày 13-12-33.

Sau khi xem xét rõ ràng tập hồ sơ về việc ấy:

Nghĩ rằng án tòa « sơ cấp dư luận Bạn trẻ » phạt Tú-Mỡ không hợp lẽ.

Nghĩ rằng theo pháp luật đã gọi là ban « Dự thẩm » thì ban ấy chỉ có quyền xét hỏi bên bị, bên nguyên mà không có quyền kết án,

Nghĩ rằng ban ấy đã lạm quyền kết án, lại chỉ nghe theo lời thêu dệt bên nguyên,

Nghĩ rằng về bên bị, ngoài Tứ-Ly, đến bị cáo-nhân khai thế nào tòa cũng chẳng để ý,

Nghĩ rằng dã bảo là tòa Dư luận mà ban Dự thẩm lại họp « kín » ở nhà báo ông Minh đến cả Tú-Mỡ cũng chẳng hay chẳng biết,

Nghĩ rằng văn Tú-Mỡ trước ở tạp chí Thanh-Niên (1) và tạp chí Tứ-dân thì đứng đắn, nay ở báo Phong-Hóa lại thấy « cợt nhả, bông lơn », đó chẳng qua Tú-Mỡ biết chữa mình,

Nghĩ rằng có lẽ Tú-Mỡ thấy độc giả báo chí xưa nay bị những lối văn vần ru ngủ, rỗng tuếch, bí đặc làm cho họ vừa muốn ngủ lại vừa khó chịu trong người, nên hắn định đổi trò để giải khuây họ một lúc,

Nghĩ rằng dù Tú-Mỡ ngày hai buổi vác ô đến sở Tài-chính hay hắn muốn trên Giòng nước ngược đua bơi cũng vẫn là quyền tự do của hắn, không pháp luật nào được can dự vào,

Nghĩ rằng việc Tú-Mỡ tự sánh với Tú-Xương rất lờ mờ không bằng cớ, có lẽ tòa hiểu lầm lời hắn ao ước được như Tú-Xương mà buộc tội hắn một cách quá ư vô lý nghĩa,

Nghĩ rằng về truyện « quỳ hai gối trống hai tay » ngày 27-10-33 trong P.H. số 70 hắn đã khai:..... « Lỗi tại ai khêu tình ta trước, Bỗng tư dưng ai dám nước non gì »;

Nghĩ rằng lời khai ấy đúng sự thực vì cô Phụ-Nữ nọ buồng the vừa hé cửa đã có câu:

....« Dầy dầy sẵn đúc một tòa
Làm tôi trông thấy vậy mà thất kinh »,

Nghĩ rằng cô đã được như thế thì « thành cũng đồ, nước cũng xao » huống là Tú-Mỡ, người phàm xác thịt.

Nghĩ rằng những đơn của phái Phụ-Nữ đệ lên tòa « Sơ cấp dư luận Bạn trẻ » kiện Tú-Mỡ về tội dùng chữ « bẩn tưởi » toàn là những đơn vu cáo không căn cứ vào chứng cớ rõ ràng,

Nghĩ rằng tòa buộc Tú-Mỡ tội « lạm dụng » lòng tin của một « ít » độc-giả báo Phong-Hóa thật không đúng, vì có chứng Phụ-Nữ Thời-Đàm ngày 30-11-33 đã khai: « trong làng báo hiện thời, báo Phong-Hóa chiếm giải nhất về số xuất bản ».

Nghĩ rằng chính ngày tòa « Sơ cấp dư luận Bạn trẻ » họp ngày 13-12-33, « cụ » Thanh-Nhãn, một quan tham nghị ở tòa ấy cũng công nhận báo Phong-Hóa được nhiều người đọc,

Nghĩ rằng báo Phong-Hóa dã được nhiều người đọc, nhiều người đọc thì tất nhiên có nhiều người tin báo Phong-Hóa, mà đã tin báo Phong-Hóa thì tất nhiên tin cả Tú-Mỡ,

Nghĩ rằng vì tòa hiểu lầm lời khai của Tứ-Ly ngày 24-11-33 trong P.H. số 74, nên mới bạo gan bảo độc-giả P.H. đều là trẻ con;

Nghĩ rằng sự hiểu lầm ấy theo « luật Phan-Khôi », nên buộc vào tội ác-ý, vì thật ra Tứ-Ly chỉ muốn khai: báo P.H. viết không cốt để các cụ non như cụ Chánh-án Bút vô Tư xem mà cốt để cho những người ưa hài hước, ưa hoạt động như trẻ con, như thanh niên nước ngoài.

Nghĩ rằng tuy trên « giòng nước ngược », Tú-Mỡ có khi thả thư từ cùng Cả-Mốc và Mụ-Béo, song chỉ cốt riễu hạng người « xuân đã... bốn mươi dư » mà còn mơ tưởng sớm đào, tối mận, trộm mến thầm yêu.

Nghĩ rằng những thơ ấy không có giọng « tình », không có tính chất lẳng lơ, không đến nỗi làm hại « Bạn trẻ », làm « suy đồi Phong-Hóa » như một số văn-sản ở đất Đại-Việt hiện thời và một số tiểu thuyết chữ Pháp chất đầy đủ các hiệu sách.

Vì những lẽ ấy.

1. Xin tòa Phúc thẩm dư luận tha bổng cho Tú-Mỡ là kẻ vô tội bị người vu oan, vì một lẽ bất chính.

2. Xin tòa nghe theo lời yêu cầu Tú-Mỡ:

a) Buộc các cô Phụ-nữ bên nguyên « liên đái »... « khiêu-vũ » một tối ở Hà-thành để phạt tội cùng độc-giả P.H. vì các cô gây sự kiện cáo nên phải đọc bài biện hộ đầy những chữ « nghĩ rằng » này,

b) Buộc cô Phụ-Nữ Thời-Đàm phải bỏ hẳn những lối « lý luận cổ ngỗng », những lối văn thơ sáo cũ như bài « cô phòng oán » mà người chứng Nhát-dao-Cạo (nay là Hàn.... đãi đậu) đã đệ lên tòa ngày 24-11-33 Buộc thế để đền danh giá cho kẻ bị cô cáo oàn.....

3. Xin tòa buộc « cụ » Bút-vô-Tư phải từ chức Chánh án tòa « Sơ cấp dư luận Bạn trẻ » vì:

a) Có lẽ « cụ » chưa đến tuổi làm việc khó khăn ấy;

b) Có lẽ « cụ » đến tuổi, nhưng hoặc « cụ » chẳng thanh liêm, hoặc « cụ » thiếu trí xét đoán.

Ba điều ấy « cụ » Bút-vô-Tư phạm đến điều nào thì « cụ » vẫn chưa đáng mang cái huy hiệu « Vô-Tư ».

Làm tại P.T. ngày 30-12-33

Ký tên:

Biện hộ sư vô bằng cấp, N.V.Sinh

(1) Chứ không phải báo Khai-Hóa như bạn trẻ nói.

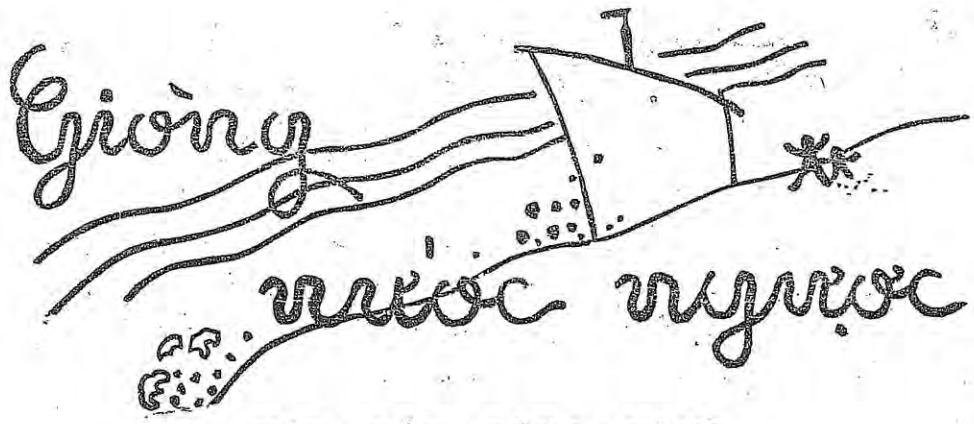

MỘT TẤM LÒNG VÀNG

(Đáp lại bài phong dao mới « Bao giờ cô đi lấy chồng » của Tú-Mỡ đăng trong Phong-Hóa số 74).

Hỡi anh mặc áo rách vai
Thương anh gió trúc mưa mai lạnh lùng.
Cậy em, em hà ngại-ngùng
Đường kim mũi chỉ sẵn lòng giúp nhau.
Giúp thôi, chẳng lấy công đâu,
Nữa là của nọ em cầu mà chi.
Em là con gái thôn quê,
Ưa khăn mỏ quạ chẳng hề quấn «san»
Người em mộc mạc, suềnh-soàng,
Áo mùi chẳng sứng đồ hàng « bông-bay »,
Cũng là quần trắng nhiễu tây
Chỉn e làng sóm kẻ đay người cười.
Giầy đầm cao gót, ôi thôi,
Đường quê đất thịt, trượt thời sái chân.
Nón em nắng rãi mưa rầm,
Cái ô cán bạc em cầm chẳng quen,
Màn trứng sáo, gối « đăng-ten »
Chiếu hoa cập đỏ, chăn mền gấm nhung.
Nhà tranh, có sứng cho không?
Nghĩ xa-xôi, luống ngại-ngùng, biết sao!
Hòm da, phủ nhiễu hoa đào,
Váy sồi, áo vải đựng vào sao đang...
Hoa đầm, mặt đá kim cương,
Giây tim buộc cổ, xuyến vàng đeo tay
Chân bùn, tay lấm tháng ngày
Thân em với của báu này vô duyên.
Rượu nồng, lợn béo thêm phiền,
Chè, cau, bánh, mứt phí tiền sa-hoa.
Nhớ câu cửa miệng người ta
Miếng ăn quá khẩu cũng ra thành tàng!
Ô-tô mười chiếc nghênh-ngang,
Lách sao ngõ hẻm đường làng quanh co
Năm trăm tiền cưới anh cho,
Để anh mắc món nợ to sau này.
Góp dần, sạt chiếc lương tây
Làm thân trâu ngựa kéo cày sao đang.
Anh rằng lương ít em thương,
Nỡ nào em để anh vương nợ nần.
Nhà em vả cũng thanh bần
Lấy chồng em cũng chẳng cần huyênh hoang.

Nhà tranh với tấm lòng vàng
Lòng quê em chỉ mơ-màng thế thôi

Gái quê tân thời
NGUYỄN-THỊ-BA-VÀNH
con cụ Lý-Toét

Một nghề rất mới!!

Bản hiệu dã đem trước nhất vào địa hạt Đông-dương nghề dệt áo pull'over, có dessin Jacquard nay lại mới mua ở bên Đức nhiều máy dệt pull'over, cache-col và cravate lối đan chéo « Tressé » trông cực kỳ đẹp chưa đâu có.

Mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ cái áo nào cũng có dấu hiệu Cự-Chung mấy thật là hàng của bản hiệu. Xin bà con chớ nhầm. Vì có mấy người thợ của bản-hiệu xin thôi cũng ra mở hiệu, mua lại những máy cũ của khách, làm hàng xấu rồi cũng bắt trước tên hiệu Cự...

Hiệu dệt chính
CỰ - CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES

53, Rue de la Citadelle — HANOI
XƯỞNG CHẾ SƠN « Thăng-Long », BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

NGƯỜI TỪ CAO ĐẾN THẤP VÀ VIỆC

PHỤ BẢN SỐ MÙA XUÂN
của họa-sĩ Trần-bình-Lộc
họa
« LIÊN NGỒI HÁI CÚC »

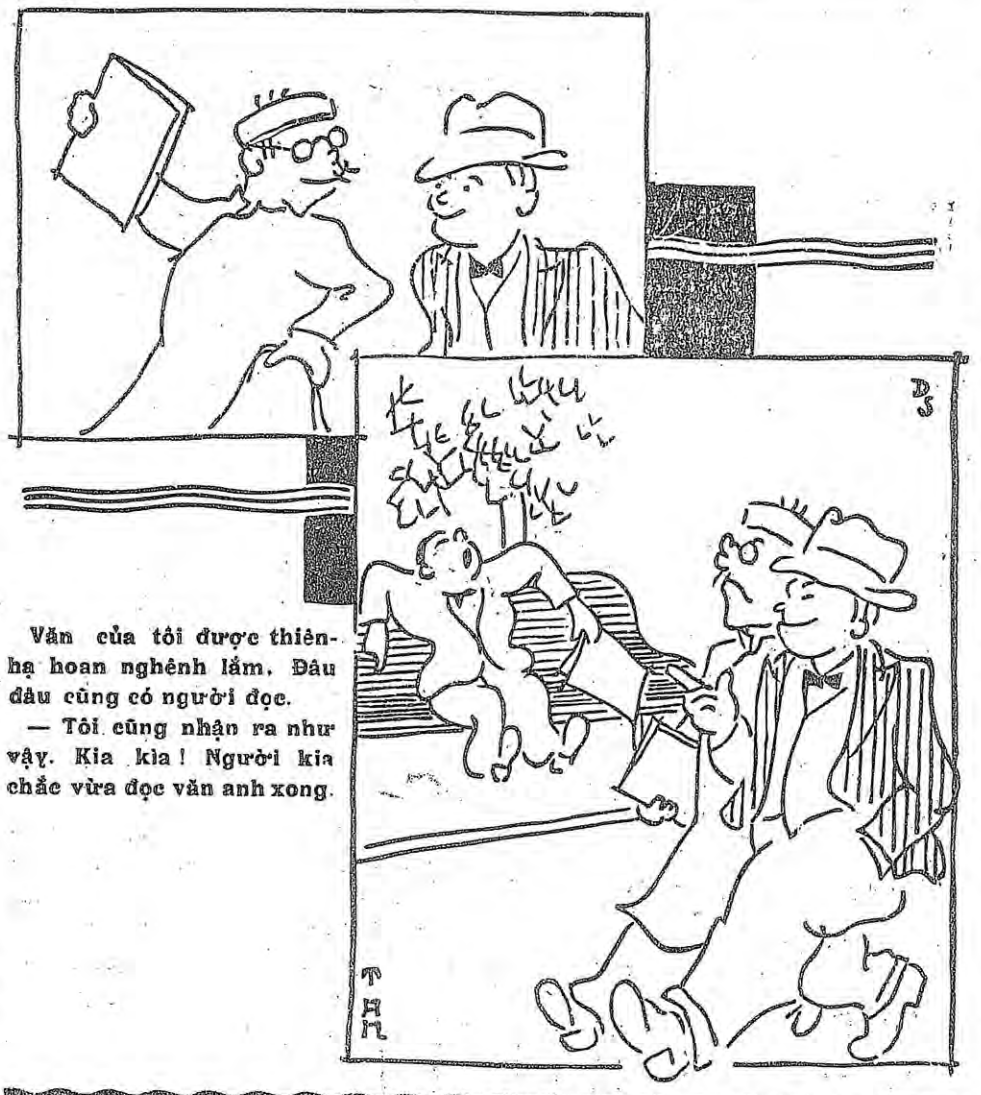

Văn của tôi được thiên-hạ hoan nghênh lắm. Đâu đâu cũng có người đọc.
— Tôi cũng nhận ra như vậy. Kia kìa! Người kia chắc vừa đọc văn anh xong.

Viện dân biểu Trung-kỳ.

Ông Lạc-Nhân trong báo Tiếng Dân có nhắc tới quyền biên bản của Viện dân biểu Trung-kỳ làm cho ta phải để ý.

Ông Nguyễn-Trác đọc bản dự thảo nói qui trình của viện, đến khoản thứ 18, ngân nga lấy giọng: « Trong hàng ủy nhiệm các dân biểu không được nhận huy-chương hay phẩm hàm gì của chính-phủ ban thưởng dẫu vì cớ gì cũng vậy ».

Rứt lời, ông Võ-Hoành (nguyên Án-sát) dõng-dạc đứng lên. Đã tưởng ông lấy luật-pháp kết án những phường vụ hư danh. Nhưng ông... lại thích phẩm hàm. Ông nhất định không chịu khoản đó, bảo rằng ngoài việc viện ra, nếu ai có công với Nhà-nước thì cứ việc được nhận huy chương phẩm hàm... Kế đến ông Nguyễn-Kỳ, cũng nguyên Án-sát, cũng lấy giọng quan tòa,... xin cho nghị viện được nhận huy chương.

Phản đối bọn nghị viện râu dài quá rốn, bọn theo tây học, ông Lê-thành-Cảnh, nguyên tham-tá ngạch tòa Sứ, ông Võ-đình-Thụy, nguyên cán sự chuyên môn... Mấy ông này còn trẻ người non dạ, biết đâu đến cái giá-trị vô song của phẩm hàm, của huy chương. Nói chi đến nhân phẩm, đến tài năng là thứ bỏ đi! Nên theo lời các cụ nghị già cả, lẫn-cẫn mà xin cho nghị viện được nhận phẩm hàm và huy chương đi thôi. Ở đời có gì hơn hư danh đâu!

•

Trí mẫn tiệp, giọng hài hước.

Ông Nguyễn-Xiền vừa rồi có đăng một bài dài trong báo Xứ sở annam, nhan đề « Trí mẫn tiệp ».

Ồ! Đừng sợ vội. Không phải ông nói đến trí khôn của ông Phạm-lê-Bổng đâu mà lo. Không phải ông bảo ta động đậy theo phương pháp của Xứ sở hay bảo tồn quốc hồn quốc tuý đâu mà hãi.

Ông ta chỉ muốn cãi cho « Trí mẫn tiệp » của ông ta mà thôi.

Nguyên Tứ-Ly nói đến bài « Khoa-học không cần ai biện hộ » của ông Tôi, cho ông Tôi là Nguyễn-Xiền, rồi nhận ông Tôi bảo ông Phan-Khôi là mâu thuẫn như com chim sẽ đâm vào bụi, có bảo ông «Nguyễn-Xiền tôi» cũng mâu thuẫn như ông Phan-Khôi, như con chim sẻ đâm vào bụi rậm.

Ông Xiền không nhận là ông «Tôi», vì bài nào ông viết ông cũng ký rõ tên ông, và vì không phải chỉ có ông mới săn sóc đến khoa-học, nếu chỉ có Tứ-Ly mới có trí mẫn tiệp (giọng hài hước).

Nhân đó, ông thú rằng ông sợ hãi những người có trí mẫn tiệp, chẳng khác gì những thanh kiếm ở đời thượng cổ sắc đến nỗi... những hội che chở súc vật khuyên các nhà mổ lợn nên dùng đến.

Rồi nhân khi dùng giọng trào phúng ấy mà riễu chơi, đương khi làm *gạch trí khôn* (trait d'esprit) như người tây họ vẫn nói, ông Nguyễn-Xiền lại nhũn như con chi chi mà thú rằng không có « Trí mẫn tiệp ». Chắc là ông sợ cũng thành ra thanh kiếm sắc... dùng để mổ lợn chứ gì!

•

Ông Nguyễn-Xiền, ông Bửu-Hội và Tứ-Ly.

Xong rồi, ông Nguyễn-Xiền lại nhắc đến một bài của ông Bửu-Hội đăng ở tạp chí « quyển vở xanh » mà Tứ-Ly đã dịch đăng.

Ông trách Tứ-Ly theo ông Bửu-Hội mà bảo rằng nhờ ông nên tinh khí « éther » mới hóa thêm ba tính chất mới: là nóng, sáng và làm cho dễ ngủ.

Ông Xiền không nhận ông làm cho éther hóa ra nóng, nếu nó đã làm cho độc-giả dễ ngủ.

Nhưng đó là lời của ông Bửu-Hội, Tứ-Ly dịch chịu yên phận địch, không dám dịch sai! Ông Xiền đổ cho Tứ-Ly thật là danh giá cho Tứ-Ly quá, nhưng Tứ-Ly chẳng dám nhận cái danh giá đó cũng như ông Xiền không dám nhận cái danh giá làm ông « Tôi » vậy.

Ông Xiền vẫn biết thế lắm, song nhân câu truyện đó ông có thể tỏ ra rằng ông cũng có trí mẫn tiệp, nên ông không nỡ bỏ hoài cơ hội tốt ấy. Mà thật, trong bài ông, nào là « trí mẫn tiệp » đóng hộp, nào là « trí mẫn tiệp » đóng bánh, như lời ông nói — thấy lộn sộn cả.

Nhất là lúc ông bàn đến lý thuyết của Tứ-Ly. Ông quả quyết rằng theo cái lý thuyết đó, không phải là Annam, người Annam nào làm thơ tây..., người Annam nào đánh vợt, người Annam nào đá bóng và nhảy đầm, người Annam nào ăn vận như ông thủy tổ loài người (Adam), người Annam nào uống rượu say như người Ba-lan, vân vân...

Ồ! bây giờ Tứ-Ly mới biết rằng Tứ-Ly có cái lý thuyết hay lo như thế đấy. Thôi đích thực là Tứ-Ly với ông Nguyễn-Xiền không cùng nói một thứ tiếng thật rồi.

•

Ông Tam Hồ.

Ở báo Thanh-Nghệ-Tĩnh mới sinh ra nhà đại văn hào, kiêm đại kinh-tế: ấy là ông Tam Hồ.

Tên ông tuy dữ dội, song mặt ông không phải là mặt hổ phù, mà là mặt một nhà văn-sĩ hà-thành nhã, khăn áo dịu-dàng, hình dong chải chuốt.

Ông kể truyện tài tình lắm. Ông viết rằng một hôm ông gặp một ông — hình như là ông Tam Hồ — ngửa mặt lên trời mà khóc, song lại nhìn xuống chung quanh bị kinh-tế khủng-hoảng đương trách trời làm tội mà ha-hả cười dài.

Hỏi ông, ông bảo kinh-tế khủng-hoảng là phúc cho nhân dân.

Có phúc cho ông Tam Hồ thì có!

•

Luận tội tiền bạc.

Nhưng ta hãy gạt nước mắt, lắng tai nghe lời lẽ khúc triết của ông Tam Hồ bàn về tiền bạc:

« Tiền là gì? Bạc là gì? » (không phải là cái nó làm cho ông Tam Hồ có cái ăn, có cái mặc, được no thân ấm cật mà bài xích nó chơi đâu). « Tiền là vô hậu, bạc là bất trung, vì nó mang cái tên xấu ấy, nên chi làm hay cho người thì ít, làm dở cho người thì nhiều! (ngỡ có cái gì khó-khăn, chứ thế thì chỉ nhờ ông Tam Hồ cho nó mang cái tên khác!)

Rồi ông kể tội nó. Anh em ôi! vì tiền bạc mà « cá nhân » sinh ra: hoặc biếng nhác, hoặc kiêu căng, hoặc tự do dâm đãng, — công chúng sinh ra: làm ma to, cỗ lớn, chè rượu say sưa, cờ bạc lêu lổng. Vì tiền bạc diễn ra những vở kịch lừa thầy, phản bạn, trốn chúa lộn chồng,... cha không ra cha, con không ra con, ông Tam Hồ, không ra ông Tam Hồ. Vì tiền bạc mà nước nọ tranh dành với nước kia, mà khí cụ sát nhân ngày một thêm ghê-gớm.

Nghe ông Tam Hồ hùng-hồ luận tội tiền bạc, tất ai cũng phải ghét tiền bạc... mà nhất là ông Tam Hồ. Nhưng lúc lĩnh tiền nhuận bút, ông Tam Hồ chắc lại sung-sướng nhận lấy năm mươi đồng bạc trắng. Vì chỉ có ông mới không vì tiền bạc mà hóa ra biếng nhác, kiêu căng, dâm đãng, chè rượu say sưa, cờ bạc lêu lổng.

Vậy thời độc-giả Thanh-Nghệ-Tĩnh tân văn có bao nhiêu tiền tài, đem biếu ông Tam Hồ cả đi, nếu không sẽ sinh ra biếng nhác, kiêu căng, dâm đãng, chè rượu say sưa, cờ bạc lêu lổng...

TỨ-LY

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU
100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)
CHUYÊN ruộm đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đổi mầu các hàng nhung, ruộm các hàng súc, súc hàng giải. Rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

COURS DE PRÉPARATION
aux Écoles Pratiques d'Industrie Hanoi et Haiphong
(Français-Math (théorique et appliquée). Technologie Mécanique. Electricité. Dessin industriel et pratique d'atelier.
Pension de famille pour les élèves venant des provinces.
S'Adresser à L'ÉCOLE THANH-NIÊN, 340 KHAM-THIÊN, HANOI

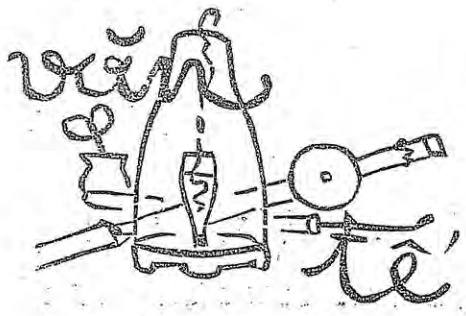

Làm hộ, một người nghiện tế bạn đồng bệnh vì bỏ thuốc mà chết.

Trước bàn tỉnh, *Ngu đệ là Trần Bẹp* ngáp *mà than rằng:*

Hỡi ơi!

Lọ se *tan tác*

Tiêm móc *rã rời!*

Mở mắt xem trong làng mây khói,

Mặt anh hùng hồ dễ mấy ai!

Nhớ bác xưa:

Vai so, cổ rụt,

Mặt bủng, da chì.

Tính vốn lành, đời cứ gọi siên thằng mắt trắng.

Tình không bạc, khách còn nói móc: đứa môi thâm.

Cùng ả Phù-dung,

Tình duyên khăng khít,

Thuốc no sái đủ, kim cổ luận bàn,

Hãm ngọt, chè ngon, đông tây gẫu truyện.

Đèn xanh một ngọn, hồn mộng phiêu-phiêu

Tri-kỷ đôi người, vân du man mác.

Thế mà:

Tình kia nỡ rứt,

Rứt giây tình để uổng ngày xanh,

Nghĩa nọ liều quên,

Quên chút nghĩa hóa oan đời tuổi trẻ

Phải đâu:

Vợ con eo óc, sợ đến cơn hương lửa lạnh-lùng,

Kinh-tế lung lay, e về nỗi nhân tình đen bạc.

Chỉ tại:

Tiếc đời tuấn tú.

Muốn rút lên trong sổ đoạn trường.

Hồ mặt tài hoa,

Đành bấm bụng rẽ duyên nương-tử.

Thôi! thôi!

Bác đã về rồi,

Tôi còn ở lại.

Nay rở đến bàn đèn thêm nhớ, khói bay nghi-ngút, *tưởng chừng phảng-phất bác đâu đây.*

Kìa trông xa nội cỏ càng thương, nấm đất sè sè, *bao quản dãi-dầu cơn nắng gió.*

Gọi là có:

Chè sen, bánh đậu, dầu lạc, thuốc ngon.

Tấc thành một chút lễ con con, bác có khôn thiêng, quả phúc xin vo *cho cố cựu.*

Ba vạn sáu nghìn ngày đằng-đẵng, tôi nhiều trâu ruộng, cái đời tuy bẹp *chẳng tang thương.*

Ô hô! thượng hưởng!!!

TỘ-HUYÊN

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về:

M. Ng.tường-Tam *Directeur du P.H*

Tòa soạn và Trị-sự

n° 1, Bd. Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước. Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm....	3$00	6$50
Sáu tháng...	1.60	3.50

VUI

Của N.H.-Ky Cao-bằng

Đọc ngược.

Ở đầu phố nọ, lý Toét trông lên tường thấy mấy chữ «cấm không được đái», đánh vần mãi rồi nhân lúc vắng người qua lại, đứng ngay cạnh tường mà tiểu. Chợt có người cảnh sát tới tóm ngay lấy mà quát rằng:

— Chỗ anh phóng uế đấy à? Đi lên cầm nộp tám hào phạt.

Lý Toét nhất định không đi, chỉ lên tường cãi rằng:

— Thế bác không trông kia à, nếu không có mấy chữ «đái được không cấm» thì sao tôi phóng uế ra đây?

Té ra bố Toét nhà tôi đọc quốc ngữ lại đọc ngược theo như lối đọc chữ nho.

Của Đ.Đ.-Hoan Vinh

Tầu chậm vì....

Lý hớ — *Tầu về chưa ông ký?*

Ký ga — *Hôm nay tầu chậm 35 phút ở Khoa-trường, cụ ạ.*

Lý hớ — *(quen đi ô-tô hàng) Bực nhỉ, chắc lại nổ lốp ở đấy, chứ gì.*

Của K.-Vân Hanoi

Khóc mẹ.

— «Ớ mẹ ơi! mẹ đi đâu mà vội mà vàng, mẹ bỏ chúng con bơ vơ khổ sở. Ới mẹ... e ơi! thương mẹ, nhớ mẹ, chúng con bỏ ngủ, quên ăn...

Khóc tới đây, chợt thấy người nhà bảo nhau đi đong gạo thổi cơm, liền quay lại vội nói:

— «Ấy! Phải liệu đong thêm lấy vài đấu nữa, kẻo không đủ thì khốn!»

Của H.-Kiệt Gia-định

Không cho biết trước!

Xã Bốn — *Này bác, anh Hương Thân mập mạnh như vậy mà đau có mấy bữa đã chết rồi.*

Lý Toét — *Anh Hương Thân mà chết! Thiệt sao bác, đã mấy bữa rồi?*

Xã Bốn — *Đã tuần lễ nay.*

Lý Toét — *Tội nghiệp! Sao anh không tin cho tôi biết để tôi đưa đám nhỉ?*

Xã Bốn....???

Của N.V.-Thăng Thái-hà-ấp

Ăn chay.

Con — *Mợ ơi! sao thỉnh thoảng bà lại ăn riêng bát đũa thế hở mợ?*

Mẹ — *À, bà ăn chay đấy mà!*

Con — *Thế tại sao lại riêng bát đũa?*

Mẹ — *Tại vì sợ ăn bát đũa kia thì còn lại hơi thịt, hơi cá chứ sao!*

Con — *Thế còn mồm bà, bụng bà thì thế nào?*

Mẹ — ???

Của Đ.N.-Phòng Bần-yên-nhân

Suối vàng.

— Mẹ làm gì đấy?

— Mẹ đốt vàng biếu bà.

— Bà thiếu gì vàng mà phải biếu?

— Ai bảo mày thế, sao mày biết?

— Tôi lại chả biết nữa, mình ở đây thì ít, chứ chỗ bà thì rích.

— Nào ở đâu mà rúc với rích, cứ lem lém (mẹ phát cáu).

— Thế bà ở «suối vàng» mà lại ít vàng ư???

Của D.T.B.-Tâm Hanoi

I. — Lý Toét mua báo.

Lý Toét một hôm phất bạc, tếch ra tỉnh bụng bảo dạ: «Phen này ta chơi một bữa cho thiên hạ biết tay, không có chỗ chó nào họ cũng hay chế mình là nghĩa làm sao?

Cụ sực nhớ rằng người ta vẫn nói Hanoi có nhiều hàng quà lạ, ngon, bèn ngồi đợi hàng gì hơi lạ cũng mua. Phần nhiều là những hàng mà cụ không hiểu rao cái gì, cụ gọi nếm vài xu cho biết mùi thành thị. Bỗng cụ thấy rao:

— Hà-thành Ngọ-báo ơ!

Số 31.

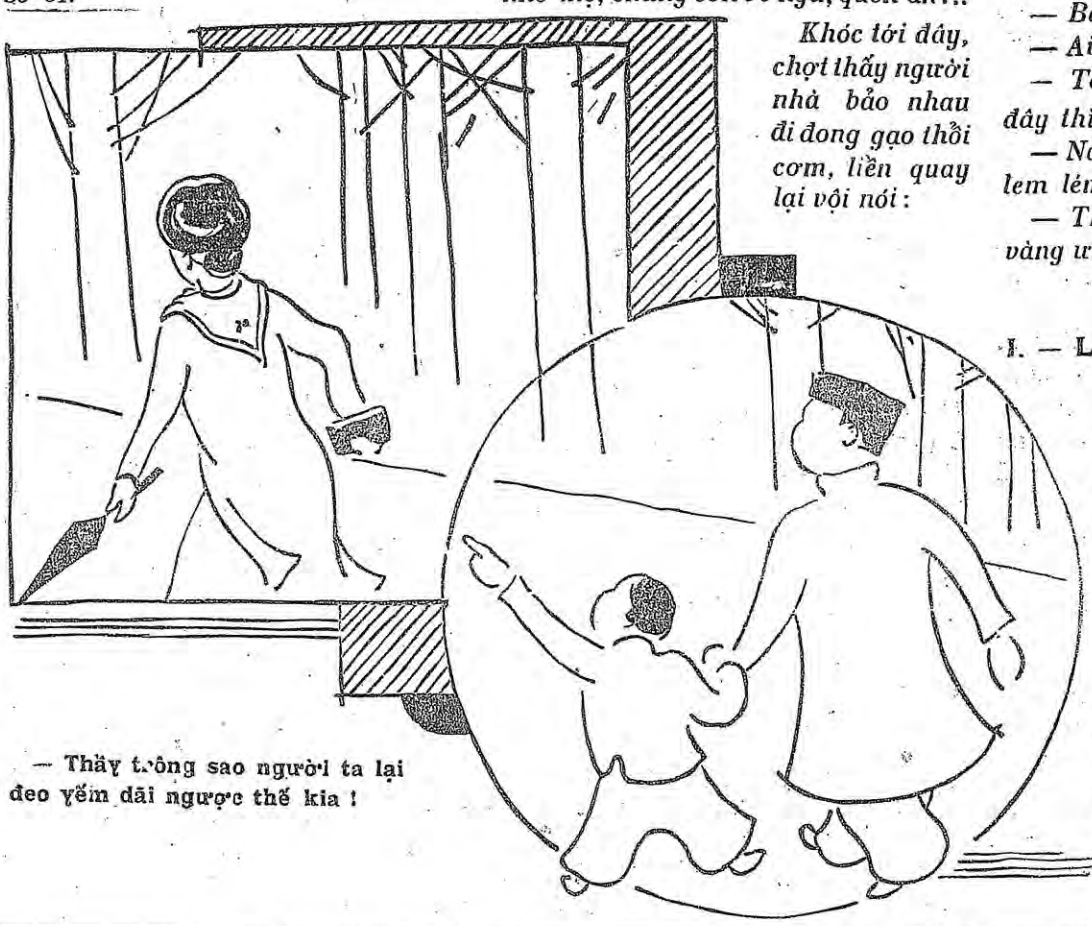

— Thày trông sao người ta lại đeo yếm dãi ngược thế kia!

VIỆC THI CÂU-ĐỐI CỦA TRÀ HOA NỮ-SỸ

do hiệu ảnh **HƯƠNG-KÝ, 84 hàng Trống Hanoi** tổ-chức.

«Nữ tú nam thanh, ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-ký?»

CÙNG CÁC BẠN LÀNG THƠ

Trước kia, cuộc thi này định chỉ để riêng cho các nữ thi-sỹ, nhưng vì chủ-nhân nay muốn toàn-thể quốc-dân đều dự, vậy xin cả các bạn râu mày cùng hưởng ứng cho vui. Phần thưởng, một série ảnh, đã chọn riêng để kính tặng mà số câu đối gửi đến đã được hơn trăm. Hạn nhận bài đến 31 Janvier 1934. Vậy xin các bạn làng văn mau mau không lỡ dịp, trước là được một giải thưởng rất nhã mà quý giá vô cùng, sau là không phụ lòng một nhà làm ảnh mỹ-thuật có tiếng nhất ở Đông-dương.

TRÀ-HOA NỮ-SỸ

chez M. Hươngký 84, Jules Ferry — Hanoi

Nếu có, phải chữa ngay!

Người ta hoặc vì quá vận-động, làm việc quá sức, hoặc tửu-sắc quá độ, hoặc cảm phong-thấp, khi còn ít tuổi, bệnh chưa phát, đến khi đứng tuổi, và khi già cả khí-huyết suy, bệnh mới phát ra, sinh ra đau mình, đau lưng, đau chân tay, đau xương, co gân, rức trong tỷ, đau bắp thịt, tê-thấp, tê-bại, da sanh, người gầy, ăn ít, ngủ kém, mắt nhòa, chân tay mỏi, tóc chóng bạc và hay rụng, răng đau và lung-lay, đàn-bà mới đẻ, tê chân tay, tê bắp thịt, vân-vân... nên dùng thứ thuốc **«Bổ-huyết khu-phong số 109»** giá 1$20, thuốc này khu-phong trừ thấp, bổ máu rất mạnh, khỏi hết các bệnh nói trên, đã được rất nhiều các quí ông, quí bà dùng thuốc này khỏi bệnh tặng cho giấy khen và cảm ơn. Bán tại nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 78 phố hàng Gai Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-đất Haiphong, Chi-điểm Nam-thiên-Đường, 140 phố Khách Nam-định, hiệu Vĩnh-hưng-Tường Nghệ-an, hiệu Vĩnh-Tường, Huế, hiệu Quang-Cự, quai Courbet Tourane, hiệu Hoàng-Tá Qui-nhơn, hiệu Mộng-Lương thư-quán Nha-trang, hiệu Trần-Cảnh Quảng-Ngãi, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bac-liêu, hiệu Nguyễn-trọng, Lam Xiêng-Khouang, hiệu Vũ-thị-Giang Vientiane, vân-vân...

? ? ?

Trả lời ba cái đấu hỏi. — Đến đầu tháng chạp này sẽ có một thứ rượu Mai-Quế-Lộ tên là **Hồng-quí-Hương** ra đời? Rượu này là một thứ rượu Mai-Quế-lộ cất ở lò rượu Vạn-Vân, dùng toàn nguyên-liệu và nhân-công tại tỉnh Thiên-tàn bên Tầu đem sang, giá hạ mà lại ngon, thơm, nguyên chất, tốt hơn các thứ rượu tầu nhập-cảng vào xứ ta.

Mỗi tỉnh cần một người đại-lý độc-quyền. Đến hỏi tại:

Hương-Ký photo, *84 Hàng Trống*

Hiệu ruộm A-Hồng, *76 Hàng Bông*

Lò rượu Vạn-Vân.

THUỐC LẬU

Khỏi rứt hẳn!!!

Bất cứ nặng nhẹ, buốt lức, mủ ra nhiều máu, cường dương đau, đi đái giắt ch dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi rứt hẳn. 0$50 1 lọ.

Bán ở **BÌNH-HƯNG** *89, Phố Mã mây Hanoi*

CƯỜI

Yên trí, cụ lên tiếng:

— Báo! lại đây mua vài xu.

— Có nhiều thứ cụ mua đằng nào ạ: Hà-thành Ngọ-báo, Đông-Pháp, Phong-Hóa tuần-báo hay An-Nam nu-vô....

— Vô vỏ gì, hàng nào ngon làm bát năm xu đây, lôi thôi mãi.

II. — Hiểu nhầm.

Giờ Géomètrie, thầy giáo hỏi ai có cái « ê-ke » (équerre). Học trò ngơ ngác nhìn nhau chưa hiểu ê-ke là gì. Thầy giáo vẽ lên bảng một cái hình tam giác, giữa có một lỗ tròn nho nhỏ. Trò Tý đứng phắt ngay dậy:

— Thưa thầy, u con cũng có một cái ạ.

— Mày nói láo, u mày làm gì có.

— Thưa thầy, u con có thật, nếu thầy không tin cho con về bảo u con đem đến thầy xem...

Thầy giáo tưởng trò Tý nói lỡm, bắt quỳ. Trò Tý kêu oan uổng.

— Thế thì mày phải nói rõ u mày lấy đâu có cái ấy thì tao sẽ tha cho.

— Thưa thầy, thực quả hôm nọ u con đi đâu về có bắt được một cái như thế, hiện vẫn còn treo ở nhà, con mới dám nói.

III. — Không chớp mắt.

Hai đố Ba.

— Tôi đố anh làm thế nào mà không chớp mắt trong 15 phút.

— Khó gì, tôi làm hàng giờ.

— Nói phét, cuộc ba tát?

— Ba tát.

— Anh làm đi.

— Tôi sẽ có cách.

— Được, anh muốn làm thế nào thì làm, miễn là không được chớp mắt thì thôi.

Ba liền nhắm mắt lại!

Của N M.-Vân Hanoi

Tại nó no chứ gì.

10 giờ đêm, nằm trên giường, cô Loan, cô Phượng, tuy mắt đã nhíp lại, vẫn còn nói truyện gẫu....

— Chị Phượng ạ,... mặt em... đánh phấn, lạ quạ, nó không ăn tí nào....

Phượng (thiu thiu ngủ) — Tại nó no chứ gì ..

— ? !....

KẾT QUẢ CUỘC THI

Thi vui cười

Giải nhất — Về bài « Khóc ranh của Lý-Bích » đăng trong số 77 của

Ông Thân

N° 25, Vĩnh-thành, Vĩnh-yên

Giải nhì — Về bài « Mượn cái ghế » đăng trong số 77 của ông:

Nguyễn-văn-Đức

6 b, Rue Jules Ferry, Hà-đông

Thi tranh khôi-hài

Giải nhất — Về bức tranh số 28 đăng trong số 78, của ông:

Sơn-Tây N.V.-Phòng

251, Route Bạch-Mai, Hanoi

Thi Lý Toét

Về bài tranh Lý-luận Lý Toét đăng trong số 78 của ông Đại-Lực (Xin ông cho biết chỗ ở để gửi phiếu thưởng)

Thể-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 72, 73, 74, 75, 76

a) **về cuộc thi vui cười.**

Giải nhất: **các thứ sách đáng giá 3$00**

Giải nhì: **các thứ sách đáng giá 2$00**

b) **về cuộc thi tranh.**

Giải nhất: **các thứ sách đáng giá 3$00**

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

Từ nay tạm hoãn cuộc thi bài về Lý Toét

CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những tranh khôi hài của các bạn dự-thi mà vai chủ-động là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi).

Cứ 10 tranh sẽ có một giải thưởng 4$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các tranh được thưởng một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phong bì riêng ngoài đề « *dự cuộc thi Lý Toét* ».

Tranh nào hay mà không có tính cách Lý Toét thì cho sang bên vui cười.

P. H.

Cần mua cò (tem, con niêm) Đông Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor Phnom-Penh Cambodge.

TÌNH MƯỜNG

Cái tình yêu của các cô nàng cũng dịu-dàng chân thật như tâm hồn của các cô. Lòng chân thật ấy đã đem đến cho các cô cái vẻ ngây thơ tức là cái duyên riêng của các thiếu-nữ vùng đồi.

Vẻ đẹp của các cô nàng là một vẻ đẹp riêng, không phải sắc-sảo mặn-mà như vẻ đẹp của các cô gái đường suôi, nhưng là một vẻ đẹp vừa kín-đáo, vừa thật-thà. Có thể nói là một vẻ đẹp « phụng-phịu », vì đôi má cô nàng mà tôi biết cũng phụng-phịu, hay hay và hồng-hào như búp sim hồng mới thoát ra ngoài cái áo xanh.

Cũng như ở dưới ta, các cô nàng cũng mượn những câu hát để diễn cái tình muốn yêu chan chứa trong lòng:

Mặt trời đã sế tà tà...
Xin anh dừng ngựa vào nhà nghỉ chân
Đến mai tang-tảng giờ dần...
Em xin cắp nón đưa chân tận nhà...

Buổi chiều mùa đông là cái giờ đầm ấm nhất trong nhà sàn: một vài cô nàng cùng với người yêu ngồi quây-quần quanh đống lửa, chuyền tay nhau cái điếu tre bương hút thuốc lào, truyện trò vui-vẻ và tự nhiên. Gió lạnh đập cành cây trên mái càng làm tăng thêm cái vẻ thân mật của cuộc tụ-họp trong nhà, làm cho câu truyện mỗi lúc một thật-thà hơn! Đến câu hỏi cuối cùng: « nàng có yêu tôi không? », cô nàng chúm-chím cười đáp lại: « tôi chẳng yêu đấy »! Phải trông qua đôi mắt xanh và đôi má « phụng-phịu » của cô nàng lúc ấy mới hiểu được hết cả cái thú vị của câu trả lời.

Lúc biệt nhau, cô hát tiễn đưa, giọng hát não nùng:

Thấy nhau thổn thức lòng vàng...
Biệt nhau tan nát gan vàng khổ chưa?
Cùng nhau sẻ gánh tương tư,
Gỡ sầu ly biệt bây giờ cậy ai?

Tất là phải cậy đến người yêu. Nhưng:

— Như anh về cửa về nhà,
Còn em ngao-ngán biết là về đâu?

Cô than rồi, cô đành phải lủi-thủi về nhà vậy. Về sàn, cô nằm phục xuống viết bức thư, cô tìm những vần thơ để tả hết tâm sự của mình:

Ví dù lấy được nhau chăng
Cho chim loan phượng tung tăng chạy về...
. . . . . .
Đá vàng tự tại lòng chàng
Làm cho lá ngọc cành vàng gần nhau...

Cô viết xong thư rồi, cô gấp theo một lối riêng, thành ra vuông vắn, kín đáo. Lối gấp ấy, cô học chị em từ thủa nhỏ, một lối gấp chỉ để riêng cho lá thư tình. Tay cô gấp giấy mà lòng cô nao-nao, vì cô tin rằng nếu tình lang mở thư ra mà lại gấp được như cũ thì mối nhân duyên sẽ được yên lành.

Tuy âu yếm mà lúc gặp nhau, cô nàng vẫn e-lệ, sượng-sùng — nhưng cô cũng không mất vẻ tự nhiên, mà những câu nói của cô xuất tự trong lòng, không phải là những câu khách sáo « như đài gương soi đến dấu bèo ».

Rồi cô lần cạp xiêm thêu, rút ra một cái khăn tay hồng tặng người yêu làm kỷ niệm. Có khi một vài nhánh tóc rơi ra làm ta phải buồn cười. Cô nàng biết ý, vội vàng nói ngay: « ấy, chúng em hay ăn và để phòng đến nhà chị em có lúc thiếu ».

Ta thử tưởng-tượng đến cô gái mới Hà-thành đi đâu cũng mang kèm gói muối ớt để ăn với me chua!

Nhưng cái ngây thơ đó của các cô nàng không làm giảm cái vẻ đáng yêu của các cô. Các cô cũng biết tìm những câu đằm thắm, ái-ân để giữ chặt mối tình:

... Cái chăn, cái gối em để đầu giường
Của ấy là của niêm phong,
Đẹp lòng mình mà chẳng đẹp lòng mẹ cha...

Rồi cứ mỗi ngày một « thương nồng, thương mới » mãi lên cho đến khi hai người lấy nhau: lễ cưới có vài chục đôi gối bông thêu xanh đỏ hai đầu.

Tình Mường hay tình Annam kết quả cũng đến lấy nhau là cuối. Nhưng tình Mường có lẽ bền chặt, lâu dài hơn nhiều, vì tình Mường chân thật mặn mà, mà tình ta thì phần nhiều chỉ là tình lợi, danh, phú, quý.

Thôi, đến đây tôi cũng thôi nói đến vẻ đẹp, vẻ đáng yêu của các cô nàng, vì tôi sợ có ngày tôi cũng lên Mường mất.

TYNI.

Bây giờ là lúc các bạn nên mua dài hạn vì sẽ lợi được số **Mùa-xuân**

Bổ huyết tráng dương

Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương, *uống nhiều thuốc tráng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi huyết.* Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tễ) **BỔ-HUYẾT ĐAN** của **THỌ-DÂN Y-QUÁN**, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho dục hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một tễ thuốc này sẽ sinh con trai. Mỗi tễ 8 hộp, mỗi hộp 3$00.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM

54, Phố Sinh-từ — Hanoi

« Bắc-Kỳ Nam-Tửu Công-Ty,
« Đặt lò Văn-Điển cũng vì lợi chung.
« Quản chi tốn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hơi men pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đâu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lần.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyển phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chất đá nữa rồi nên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điển ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY

THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Có kẻ vô-lại đâu đến,
Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!

Tôi xin có lời kính cáo để đồng-bào biết thầy tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bào biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng, nhiều người đều khen lời thầy là nói ái đúng ấy không sai một điều. Cho nên thầy được đông khách: người Annam, người Khách cả các ông lẫy bà. Đâm càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học thức chắc-chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chú cháu để mong kiếm lợi: nói lắm điều sa, làm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhớ đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác số 40 phố hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG

TRUYỆN NGẮN

ÔNG PHÁN NGHIỆN

của THẾ-LỮ

Hơn một chục người tụm nhau lại nói truyện trong phòng hạng ba của chiếc tầu thủy «Emeraude» chạy Hongay-Haiphong. Coi bề ngoài thì họ cùng một giai cấp với nhau, nên câu truyện cũng dễ thành vui vẻ thân mật. Khi bàn đến truyện gia-đình, truyện tình duyên thì một ông vào trạc 35 nói to lên rằng ông ta không tưởng tượng được một người đàn ông sống một mình mà thấy đời là vui thú:

— Tôi thì tôi chết mất. Đời không tình ái là một đời cây cỏ, còn khổ gì hơn.

Một người thiếu niên bận âu phục ngồi cạnh ông ta mỉm cười:

— Vậy mà tôi được biết nhiều người ưa sống một mình đấy. Hơn thế, tôi lại được quen với một ông phán ghet đàn bà một cách cay độc nữa. Truyện ông ta thật là một truyện quái gở lạ thường.

Người ta ép kể thì người thiếu niên có ý chối từ:

— Bởi vì truyện đó sẽ làm cho mấy bà, mấy cô ngồi đây không bằng lòng. Người đàn ông trong truyện này là một nhân vật kỳ dị có một.

Cả bọn đàn bà cũng phải nài hai, ba lần, người thiếu niên mới chịu nói:

— Ông ta là người Nam-kỳ, nhưng từ khi về hưu-trí vẫn không rời bỏ cái nhà lá mua được ở trên con đường đi về huyện Vũ-tiên.

Nhà này đứng trơ trọi trên một vườn mía không ai trông nom và ngảnh mặt ra một cái đầm con chật ních những bèo nhật-bản. Không thân thuộc ai, cũng không tưởng gì đến sự về quê hương, ông ta sống ở đó thầm kín một mình, ngày hai bữa đã có thằng bé con ở hiệu cao lâu khách phố Đệ-nhị đưa cơm nước đến. Ông ta không ra ngoài mấy khi: cả công việc chỉ quanh quẩn bên cái bàn đèn. Mà khi bước chân ra khỏi nhà là người khắp tỉnh Thái-bình sì-sào, chỉ trỏ. Tên ông ta là Được, Trần-văn-Được, nhưng họ quen gọi lá lão phán nghiện hay là lão phán Saigon.

Tôi ở xa, đến chơi nhà một người bạn ở đầu tỉnh Thái được ít lâu, đã chú ý đến con người kỳ khôi ấy, vì tính tôi hay tò mò, vốn thích những truyện lạ, những nhân vật khác thường. Cho nên mỗi khi thấy người đàn ông gầy gò, đội mũ trắng bẩn, mặc áo bông đụp vá quần cháo lòng kia lệt sệt đôi giầy cũ đi qua cửa nhà bạn tôi, là tôi chạy ra nhìn cho đến lúc ông ta đi khuất. Bạn tôi vẫn nói đùa rằng: «anh hẳn có duyên gì với ông phán nghiện».

Tôi chẳng biết sự chú ý đó là do sự thanh khí tương hợp nào chăng? Nhưng riêng tôi thì tôi không ghét người đàn ông kia như phần nhiều người tỉnh Thái. Họ đồng lòng cho ông ta là một hạng người keo bẩn, độc ác, có tiền của chôn giấu — là một con cáo già bo-bo giữ lấy hang. Cái nhà lá vắng vẻ kia không ai biết trong có những cái bí mật gì, vì cả những bạn đồng nghiệp cũ của ông ta cũng không ai ưa bước chân tới đó.

Tính tò-mò của tôi mỗi lần trông thấy ông Phán Sài-gòn lại bị khêu khích. Tôi tìm hết cách làm quen với ông ta. Hai ba lần tôi vô cớ đón đường chào, nhưng ông ta chỉ gườm mắt nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi lại bước đi, không nói qua nửa tiếng, tôi biết ông ta không phải là người dễ bắt truyện, nhưng tôi vẫn kiên tâm chờ một dịp tốt nào đó. Dịp tốt ấy hiện đến một buổi chiều cuối tháng mười tây.

Ông ta lên phố lĩnh lương bổng về, tay cẩn thận cầm một cái cóng thuốc-phiện. Lúc sắp rẽ sang đường Vũ-tiên thì một lũ trẻ con đua nhau vừa đuổi theo ông ta vừa chế riễu. Ông ta ngoắt quay thì một đứa chạy không kịp cuống chân ngã xuống đường, mặt cắt không còn hột máu. Người lớn liền đổ ra sinh sự, họ nhất định giữ ông ta lại, và bắt lấy cóng thuốc-phiện. Tôi phải chạy đến phân giải mãi, họ mới chịu buông ông ta ra. Ông Phán nghiện chỉ lắc đầu phàn nàn, rồi không cảm ơn tôi lấy một lời, ông ta chực quay gót. Nhưng tôi đã nắm được cơ hội, đi theo ông ta một quãng, nói mấy câu lễ phép vu vơ. Ông phán lại nhìn tôi một cách ngờ vực như mọi khi, ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi cất thứ tiếng nhè nhẹ và rè rè của một người Nam-kỳ nghiện nặng mà bảo tôi rằng:

— Tôi là một ngừi ở biệc tịch, một ngừi ai cũng ganh ghét, cớ chi thầy còn chú ý đến tôi?

Thế rồi ông ta rảo bước tiến lên, tỏ ý không muốn tôi đáp lại.

Tuy vậy, từ hôm đó trở đi, ông ta không e sợ tiếng chào của tôi như trước và nhìn tôi bằng đôi mắt dịu dàng hơn. Tôi không bỏ một dịp nào gặp mặt mà không hỏi ông ta một vài câu. Trước ông ta còn lặng thinh, sau mỉm cười, rồi sau cùng đứng lại hỏi:

— Thầy làm «diệc» ở Thái-bình?

— Thưa cụ không. Tôi đến chơi đây.

— Tới chưi mà ở lâu dữ vậy cà?

— Vâng, vì tôi ở dưỡng bệnh nhân thể.

Một lần khác, ông hỏi tôi ở đâu và làm ăn gì. Tôi thưa:

— Thưa cụ, tôi làm nghề viết báo ở Hanoi. Ông ta dương đôi con mắt tươi cười nhìn tôi một lúc rồi nhìn đi chỗ khác, vẻ mặt lơ đãng như người nghĩ truyện đâu đâu. Rồi ông chẫm rải nửa như bảo tôi, nửa như nói một mình:

— Viết báo à? Vậy thì hẳn biết ở đời này lắm truyện «tức cười» lắm há!

Đối với một người lạ lùng kia, được nói mấy câu truyện không đâu, cũng có thể gọi là quen thân rồi đó. Tôi xem ra ông phán Sai-gòn cũng tỏ ra ý mến tôi như mến một người bạn nhã nhặn tử tế. Có khi trông thấy tôi, ông ta lại chào hỏi trước, có lần lại nhận lời vào chơi trong nhà người bạn tôi. Thực là một sự lạ cho tỉnh Thái-bình. Nhưng về phần ông ta, thì xa với điều tôi mong, ông không hề mời tôi vào chơi nhà ông lần nào hết. Tôi cho đó là một sự vô ý của một người kỳ cổ ít thiệp đời, nên một hôm tôi lấy cớ đến thăm ông ta để xem xét những điều tôi muốn biết.

Lúc tôi gần bước chân đến cái đầm nhỏ trước cửa nhà ông phán Sai-gòn, thì thấy ông ta đương đồ bã chè ở trái hiên. Tôi bắc loa tay gọi:

— Cụ phán ơi! tôi vào thăm cụ đây!

Ông ta ngửng đầu lên trông, nhận được tôi, không nói năng gì, rồi tức khắc đi vào trong nhà đóng kín cửa lại. Tôi ngạc nhiên quá dẻo qua bờ đầm đến bên cạnh cửa gõ gọi lần nữa thì có tiếng ông phán thưa ra:

— Có truyện chi thầy để tới khi khác, giờ tôi không thể tiếp thầy đặng.

Trong nhà om tối, qua khe cửa tôi thấy thấp thoáng có ngọn lửa đèn.

Hơn nửa tháng sau tôi mới lại gặp ông phán nghiện ra phố. Hôm ấy ông ta đương trả tiền cơm tháng cho người chủ hiệu cao-lâu phố Đệ-nhị, và hỏi giá mua mấy sọt than tầu. Thấy tôi cùng đi với một người bạn gái mới ở Hanoi xuống chơi, ông ta không nói gì qua, cũng không đáp lại cái gật đầu của tôi, làm như người không quen biết tôi lần nào cả.

Tôi để cô bạn đi trước, lại gần hỏi nhỏ ông ta:

— Lâu nay cụ mạnh giỏi chứ?

— Không mạnh giỏi lắm. Thầy ít bữa nay không ở Thái-bình sao mà tôi qua nhà hai lần không thấy.

— Thưa cụ, tôi đi chơi Ninh-bình.

— Đi với cô kia, phải hôn. Ngừi chi mà lịch-sự vậy?

— Một người bạn gái ở Hanoi về thăm tôi.

Ông ta yên lặng một lát rồi bảo tôi:

— Bao giờ thầy có thời giờ, dô chơi nhà tôi chúc nhé! Tôi có truyện này ngộ lắm đa!

Tất nhiên là tôi không từ chối.

Ngay chiều hôm ấy, sau khi tiễn người bạn gái sang Nam-định trở về, tôi vội vã đến nhà ông phán Sài-gòn. Trời phơn phớt mưa bụi như gội thêm cái u tối xuống cảnh trời đông. Cái nhà lá ở bên đường Vũ-tiên càng có vẻ lạnh lùng hiu quạnh.

Tới nơi thấy cửa đóng kín. Tôi đập cửa gọi thì bên trong có tiếng giận dữ hỏi ra:

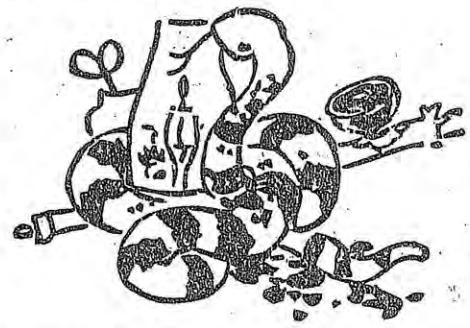

— Ai?

— Thưa cụ, tôi.

— Tôi là ai? Gọi chi mà dữ vậy, đi đi.

— Kìa cụ phán, tôi đây mà! người quen cụ đây mà!

Ông ta nhận được tiếng tôi rồi mà hình như chưa khỏi càu nhàu. Tôi nghe thấy bên trong lịch kịch như đọn dẹp bàn đèn, mấy tiếng phì phò thở mạnh, rồi một lúc thấy một con mắt ghé qua khe cửa nhìn ra.

Cụ đang bận, phải không? Tôi đến ngăn trở cụ hẳn?

— Không hề chi. Tôi đang giở hút

— Nếu vậy xin để lần khác tôi đến thăm cụ vậy?

— Không, (mở cửa) Thầy cứ dô chơi.

Mắt tôi lúc ấy chưa quen tối, mà trong nhà cửa sổ vẫn kín bưng. Ánh sáng nhạt nhẽo ở bên ngoài, ánh sáng yếu đuối ở ngọn đèn dầu lạc với cái hỏa lò than ở gần, chỉ cho tôi thấy lờ mờ một bộ ghế ngựa thấp kê ở giữa nhà, với sau đó là một thứ tủ chè ngắn và cao, hai cửa kính lấp loáng.

Câu thứ nhất ông bảo tôi trong lúc ông đi đóng cửa vào đã khiến tôi lấy làm lạ.

— Ở nhà tôi, nhất là lúc tôi hút, thầy có thấy chi lạ cũng đừng «sợ» đa thầy!

(Còn nữa)

THẾ LỮ

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cổ động cho nhiều người mua năm.

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3$64. Mua năm 3$. Lợi 0$64 với 0$36 Phụ-trương vị chi lợi 1$00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

Tạp trở

TỰ TRÀO

(Tặng anh Tú-Mỡ)

Thế-Lữ là một anh chàng kỳ khôi :
Sống hôm nay không biết có ngày mai
Cũng không thiết những cảnh đời trước mắt.

Tính dản-dị, lại ưa điều bí mật,
Trưa mùa hè đi vịnh cảnh đêm trăng,
Ở Đồ-sơn nói truyện trên rừng,
Đến khi lên thượng-du, có lẽ
Anh ta lại nghĩ truyện vẩn vơ dưới bể.

Người vụng về, yên lặng chẳng ai ưa,
Có bao nhiêu nết xấu không thèm chừa.

Ăn mặc thì lôi-thôi, lốc-thốc :
Đến Hà-nội với chiếc quần cộc-lốc,
Với đôi giầy trắng mang từ Hạ sang Đông.

Chiếc mũ dạ vàng dúm-dó bửn vỏ song
Đội mưa nắng suốt từ Nam ra Bắc.
Đời dị-nghị đến thế nào cũng mặc,
Anh ta cứ đi giữa đường ngửa mặt trông trời,

Và luôn luôn vui-vẻ như người
Không bao giờ, không đời nào biết khổ.

Các bạn hữu ái-ngại dùm, thường dỗ :
— Anh việc chi mà quên lãng mất bao ngày ?
« Nghe chúng tôi, cứ tới ở đây,
« Có tài trí thì cùng người thi thố,
« Chứ đời quạnh hiu lấy gì làm thú ?
« Đến ở đây mà vùng vẫy đua ganh
« Mua lấy cho mình đôi chút công danh ».

Thế-Lữ nghĩ ba hôm mới nói :
— Ồ ! phải đấy !
Rồi ở ngay Hà-nội,
Anh ta vừa hoạt động, vừa mơ-màng.
Lúng-túng như anh mán đòi làm sang

Trong một bộ áo quần rất lịch sự,
Học do-đắn, học dè, học giữ,
Học chen vai thích cánh, — học « ra đời ».

Nhưng chẳng bao giờ bỏ được tính dở người:
Là cứ tưởng trần gian, ai cũng tốt.
— Ở đời này, quá thực-thà là dốt.
Anh ta nào đã biết đâu rằng
Có bao nhiêu đức tính cũng không bằng
Chỉ khôn-khéo gian ngoan là đạt tất !
Bỗng hôm nay, râu rầu nét mặt
Vắt bên tay bộ « quần áo văn-minh »,
Anh đến bảo tôi rằng : « Cái bước công danh
« Thực không có chi là thi vị cả.
« Đừng đón hỏi, dỗ-dành tôi nữa,
« Để cho tôi yên sống đời riêng tôi.
« Cuộc đời lang-thang dản-dị, nhưng mà vui,
« Cùng với một Nàng Thơ làm bầu bạn.
« Cái sung-sướng phôn hoa tôi đã chán ».
Rồi bỏ quên bao nhiêu nỗi giận, buồn qua
Anh ta buông bộ y phục lịch-sự chẳng nên thơ
Và lại giữ chiếc mũ tàng, đôi giầy trắng
Với chiếc áo đã lợt mầu vì sương nang.
Anh ta đi, — đi tìm chị Ly-Tao
Mà ít lâu nay không biết trốn nơi nao.

THẾ-LỮ

4 Janvier 1934

TỰ THUẬT

(Bài này đã đăng ở P. H. số 14. Nay lại trích đăng lần nữa để các bạn độc-giả mới được rõ).

« Thất ngôn thập bát cú »

Ở sở Phi-Năng có một thầy,
Người cao rong-rỏng lại gầy gầy.
Mặc thường soàng-sĩnh, ưa lành sạch,
Ăn chỉ thều-thào, thích tịnh chay.
Tom chát quanh năm vài bốn bận,
Say sưa mỗi tháng một đôi ngày.
Tính vui trò truyện cười như phá,
Lòng thẳng căm hờn nói toạc ngay.
Siên sổ vào tay hơi khá khá,
Ở ăn thì nết cũng hay hay.
Yêu người chân thật, người hào hiệp,
Ghét kẻ chui luồn, kẻ quắt quay,
Võ vẽ hay làm thơ quốc-ngữ,
Sì-sồ ít nói tiếng âu-lây.
Bạn mà bàn đến thi cùng cử,
Thời vội van luôn : tớ lạy mày !...
Bởi tính ngang phè như chánh bứa,
Già đời . . . . . .

TÚ-MỠ

BA CUỐN SÁCH SẮP RA
của Tự-lực văn-đoàn

Là ba cuốn sách quốc-văn in đẹp không kém gì sách của các nhà in Âu-châu. Việc in ba cuốn đó do ông Đỗ-Văn ở nhà in Trung-Bắc trông nom.

Mợ — Vợ chồng lấy nhau hơn một năm trời rồi mà sao tôi trông thấy... mặt cậu tôi vẫn ngượng.
Cậu — Tôi cũng thấy thế, mình ạ.

CUỘC ĐIỂM BÁO

Xin nhờ cô Phụ-nữ.

Thiếu niên 17,18 tuổi, nếu có thừa thì giờ nhàn rỗi, thì nên làm gì, cho phải ? Suy đi nghĩ lại chỉ có lời khuyên của cô Phụ-nữ thời đàm, là đúng : cô khuyên : đi... « *chim gái* ». Lời khuyên của Phụ-nữ có khác !

Mà thật đó chứ không phải Ngộ-Không đặt điều nói chơi đâu. Nhân nhà « thi sĩ » Nguyễn-xuân-Kỳ, một thiếu niên 17 tuổi, xuất bản một tập thơ, trong những bài « *thơ non* » thường có giọng lo đời, nên cô Phụ-nữ, không ưa cái lối « *cụ non* » ấy bèn dạy rằng: những thanh niên chừng ấy tuổi đầu có rảnh rang thì đi chim gái, kẻ lớn còn có thể mần ngơ cho, chớ truyện đời, truyện nước đã ai để cho phải gánh vác mà vội lo cho mệt.

Lời khuyên cũng có lý, song vì đó mà có lẽ sẽ sẩy ra những truyện rắc rối, lại phải nhờ đến cô Phụ-nữ mới xong. Thanh niên 17, 18 tuổi nếu nghe lời khuyên bùi tai mà rủ nhau không lo đời nữa, lập một hội đoàn, mục đích là... chim gái, thì không biết họ thi hành lời khuyên đó cách nào.

Ừ, đã đành là... chim gái, song làm thế nào mà chim được ? mà chim ai bây giờ ?

Nỗi băn khoăn đó lại phải nhờ đến cô Phụ-nữ mới giải quyết được! Chắc cô Phụ-nữ chẳng chối từ nào, và sẽ sẵn lòng chỉ bảo rõ ràng cho họ biết đường mà làm.

Nếu không bảo rành cho họ biết,... họ tức mình lại theo lối Nguyễn-xuân-Kỳ,... mà lo nước, lo đời thì thật là rầy cho họ lắm, nhất là rầy cho cô Phụ-nữ !

Bạn trẻ với cô Khang.

Cô Nguyễn-thị-Khang vào Nam làm trợ bút cho báo Thế-giới (Monde) của ông Cao-văn-Chánh thì mặc cô ấy với ông Chánh, có ai để ý đến đâu. Nếu cô Khang viết hay, lợi cho ông Chánh, nếu cô viết dở mà ông Chánh đến vỡ nợ vì cô, có ai hoài công nói đến làm gì. Thế mà Bạn Trẻ nay lôi cô Khang ra nói, mai lại nhắc đến cô Khang. Hết kết tội cô Khang lại làm thơ chế riễu, không biết cô Khang có làm tại hại gì cho ông Tôn-thất-Minh không mà ông cứ để (nếu không phải là ông *sui*) tòa soạn của ông theo cô mà ray rứt hoài.

Bạn trẻ kết tội : trước kia viết báo nhờ ông Đinh-huy-Hạo gà hộ, lại lôi những truyện đời tư của cô mà chế riễu. Không biết ông Đinh-huy-Hạo gà hay không gà hộ cô Khang, cô Khang có quen hay không quen ông Triệu-văh-Yên trên tầu Azay Le Rideau, thì có quan-hệ gì đến xã-hội, đến báo giới, đến tờ Bạn Trẻ !

Vậy ai cũng phải bảo là ông Tôn-thất-Minh có thâm thù với cô Nguyễn-thị-Khang. Ông cho Bút-vô-Tư kết án cô, rồi ông lại thả chàng Cử Nhắng ra làm thơ sỏ ngọt người đồng nghiệp. Tội nghiệp cho cô Khang !

Hay là ông Tôn-thất-Minh sợ cô Khang ít học, kém tài ra làm báo có hại cho danh tiếng của nghề làm báo, là một nghề tối thiêng-liêng ? Nếu vậy, ông lo xa quá !

Nhưng kỳ thực ông lại không lo xa cho nghề báo, vì nếu ông thực lo cho nghề báo như tôi đã phỏng đoán, nếu ông nghĩ rằng có thực học, thực tài hãy nên làm báo thì ông đã chả ra làm chủ tờ Bạn Trẻ.

Bởi ông chỉ lo... vì cô Khang mà không lo... vì ông, nên ông cứ công kích cô Khang hoài !

NGỘ KHÔNG

MỪNG TẾT KHÔNG GÌ BẰNG
MỪNG MỘT NĂM BÁO PHONG-HÓA
VÌ THẾ LÀ
Làm cho người ta vui cả năm

PHARMACIE MODERNE
VU-DO-THIN
PHARMACIEN DE 1re CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG
Téléphone n° 495
25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

KIỂU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC
TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi — HANOI
(Gần trường Thể-Dục)

GÁNH HÀNG HOA

của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Khủng hoảng.

Liên soi gương ngắm nghía rồi bẽn lẽn mỉm cười. Cái mái tóc cao, cái khăn nhung vận lẳn vành, — ngoài không trùm chiếc khăn vuông hầu như bắt buộc phải có của các cô hàng hoa, — đã làm cho khuôn mặt Liên thêm bầu dục, thêm xinh tươi. Nhất là nước da của Liên xoa một lượt phấn mỏng đã trở nên trắng mát và làm lộ vẻ đẹp của đôi mắt sắc và cặp môi hồng.

Đã ba hôm nay, theo lời khuyên bảo của cô Kim, Liên sửa đổi lại hẳn lối y phục. Tuy mái tóc rẽ giữa cái áo dài cài khuy, đôi giầy nhung mũi nhọn cũng chưa lấy gì gọi là y phục tân thời, nhưng Liên hầu như đã bước ra ngoài vòng hạng người gồng gánh, đầu đội, tay mang và đã nghiễm nhiên trở nên một bà giáo trong hạng trung lưu, một bà giáo trẻ tuổi, xinh xắn.

Ít lâu nay Liên không mó tới gánh hàng hoa, chỉ ở nhà bán cất cho các chị em. Vả trong khi Minh ốm, công việc vườn dược, Liên bỏ lười biếng, kế đến khi Minh khỏi bệnh sinh ra ham mê chơi bời, Liên buồn bã cũng không thiết gì đến làm ăn. Chẳng qua không biết làm gì trong khi mong ngóng tin chồng, nàng cũng ra vườn nhắc tới cái cuốc, cái bay cho qua thời khắc.

Sự buồn bực chán nản vẫn dễ tiêu tán nghị lực của ta. Vả ngày nay, Minh đã khỏi bệnh, đã kiếm được nhiều tiền, thì sự bán hoa của nàng, nàng cho không phải là một bổn phận cần thiết như xưa nữa. Bộ óc chất phác, giản-dị của Liên chẳng bao giờ tự đặt những câu hỏi về nghĩa đời người. Hầu như sự sống bình nhật nó lôi bừa Liên đi, mà ngày ấy sang ngày khác nàng yên lặng đi trên đường đời như giòng sông lãnh đạm chảy ra bể...

Từ ngày Minh khỏi bệnh, nàng cảm thấy trong đời nàng thiếu một thứ gì. Đó chỉ là sự yêu thương nó cần cho tâm hồn ta cũng như các món ăn cần cho thân thể ta. Song Liên có biết đâu rằng: sự thiếu đó là sự yêu thương.

Luôn ba hôm nay, nàng trang điểm phấn sáp, rồi ngồi mong đợi chồng. Sự biến cải hình dạng của nàng, nàng cho đã là quá lắm rồi và nàng yên trí rằng Minh về gặp nàng là phải yêu nàng ngay. Chẳng thế thì bộ cánh mới của nàng mà cô Kim sắm giúp thành ra vô ích hay sao? Cái tâm hồn ngây thơ của nàng không bao giờ có mơn trớn tới sự xa hoa. Chẳng qua Văn cho rằng làm như thế là để vừa lòng Minh thì nàng cũng tuân theo mà thôi.

Nhưng sáng hôm ấy ra cổng, gặp chị em bạn qua đường, Liên chào, thì Liên thấy họ nhạt nhẽo với mình lắm, khiến Liên tủi cực nghĩ thầm: « Thực chồng ta làm ta khổ sở quá » Lại có người bĩu môi, ngắm nghía Liên một cách khinh bỉ.

Nhìn bóng trong gương, Liên nghĩ tới những cử chỉ và ngôn ngữ của bọn chị em bán hàng hoa buổi sáng. Liên nhớ mang máng rằng có ai nói một câu mà Liên chỉ nghe rõ có một chữ Văn, và câu khôi hài ấy đã làm cho cả bọn cười vang. Liên tự hỏi: « Không biết họ nói gì mình vậy? »

Một hồi chuông xe đạp như trả lời câu hỏi còn đương ở trong tâm trí Liên. Nàng đặt vội cái gương xuống bàn đứng dậy ra sân đón chào Văn. Nhưng nàng kinh hãi xiết bao khi nàng thấy bạn hầm hầm tức giận, luôn mồm nguyền rủa: « Thế thì chó thật! Thế thì tệ thật! » Lo lắng, Liên hỏi:

— Anh mắng ai thế, anh?

— Lại còn ai nữa. Chị tính sáng hôm nay lên nhà báo gặp anh ấy, tôi bảo phải về ngay. Thế mà ngoảnh đi, ngoảnh lại, anh ấy đã trốn đâu mất.

Liên thở dài không đáp, buồn rầu, cúi xuống nhìn giầy.

— Tôi nghĩ mà thương chị quá.

Không biết vì đâu câu nói rất thẳng thắn của Văn vụt nhắc Liên nhớ tới lời riễu cợt buổi sáng của chị em bạn. Lần đầu đứng trước Văn, Liên cảm thấy có tính tình bẽn lẽn, e-lệ. Rồi câu nàng tự hỏi hôm nào lại vẩn vơ trong tâm trí mà nàng cố nhãng quên đi cũng không sao được. Câu « giá anh Văn là chồng ta ».

Hôm qua ngồi một mình, nàng đã nghĩ đến câu ấy. Rồi tuy không tự trả lời lại, nàng thấy thoáng vẽ ra thật mau, như cái chớp nhoáng, cả một đời sung-sướng của một cặp vợ chồng biết thương yêu nhau. Nàng cho Văn là một người chồng hoàn toàn và lấy làm mừng thầm cho người vợ sau này của chàng. Nàng có ngờ đâu rằng cái cảnh hòa thuận, đề huề của một gia-đình mà nàng đương tưởng-tượng ra đó chỉ là một quãng đời dĩ-vãng của nàng, một quãng đời nàng sống cùng Minh trong hai năm vừa qua.

Thấy Liên im lặng, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn trộm mình, Văn lấy làm ngượng nghịu. Chàng thở dài nhắc lại câu vừa nói:

— Tôi nghĩ mà thương chị quá.

— Thì tôi, tôi cũng thương... anh vất-vả khó nhọc...

Câu trả lời ở cái mồm xinh xắn của vợ bạn nói ra, lần thứ nhất đối với Văn có ngụ một ý nghĩa huyền bí... âu yếm. Cái hình ảnh tươi tắn mơn-mởn của Liên cùng với sự cảm giác mới mẻ khi gặp Liên buổi đầu bỗng vụt trở lại trong trí nhớ của Văn. Chàng đăm đăm nhìn Liên: cặp má Liên hây-hây đỏ dần. Từ-từ Liên cúi mặt... Chung quanh không một ai... Sự yên lặng... sự cám dỗ .. sự thèm muốn... chỉ một bước, chỉ một tiếng nói, chỉ một cái tắc lưỡi, chỉ một cái giơ tay... là cập thiếu niên...

1. Xem Phong-Hóa từ số 66

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khái huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhãn con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí-nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khỏi lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mủ nhiều, buốt tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0$60. Còn người đã thành kinh niên, đi tiểu vẩn đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còn tí mủ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, cù đinh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1$00 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngăm ngăm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 0$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kỉnh ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khái huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Huế — HANOI

Đại-lý: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cư Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kỉnh 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholon Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Đaclieu maison Dược yên — Soctrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân.

35 con thiên lý mã tái thế

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bấy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là **hiệu xe vàng** đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tầu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÕ-VĂN-ĐẠT

Thoảng qua một luồng gió lạnh, Văn giật mình bảo Liên:

— Đó chị coi, tôi nói có sai đâu. Chị ăn vận thế này vẫn hơn.

— Thế à, anh?

— Thôi chào chị, tôi xin về.

— Làm gì mà anh vội thế?

— Tôi cần phải đi đằng này một lát.

Dứt lời, Văn hấp-tấp ra cổng rồi lên xe, đạp thực mau. Đến chỗ rẽ ra con đường vào vườn Bách-thảo, Văn đãng trí không kịp xuống xe suýt đâm sầm vào cái bực gạch.

Năm phút sau ngồi nghỉ trên một chiếc ghế trong vườn, Văn mới nhớ tới sự quan hệ của cuộc hội kiến cùng vợ bạn ban nẫy: Chàng cảm thấy chàng nhỏ nhen,... khốn nạn. Chàng có ngờ đâu rằng những sự nhỏ nhen, khốn nạn của loài người chỉ bắt đầu trong một phút, trong một giây. Tránh được, qua được cái phút khủng-hoảng đó là ta trở nên bậc nghĩa-hiệp. Nếu không, ta sẽ bị liệt vào hạng vô loại ngay.

Phải, người ta vẫn là người, và chỉ là người. Người ta không phải là thần thánh mà cũng không phải là súc sinh. Đứng trước những sự diễm lệ, những sự dịu dàng, âu yếm, con người, dù là con người có giáo-dục, giữ sao không cảm động, không thèm muốn được. Vậy thì cái phút khủng-hoảng kia thực là cái giới hạn của con người và con vật.

Bao ý tưởng về luân lý và triết lý lộn sộn trong óc Văn. Rồi Văn lo sợ, lo sợ cho vợ bạn, lo sợ cho mình, lo sợ cho tình bằng hữu thiêng-liêng. Vì Văn vẫn không quên được cái cảm-giác nhẹ nhàng, êm-ái khi chàng đứng trước mặt Liên, một người đàn bà trẻ tuổi và ngây thơ. Cái cảm giác ấy vẫn còn man mác trong tâm hồn chàng. Chàng bỗng cau mặt lầm bầm như mắng ai: « Khốn nạn! không bao giờ mình lại khốn nạn thế được ».

Bỗng một cảnh tượng vụt vẽ ra. Cái cảnh tượng đoàn tụ của vợ chồng bạn. Cái cảnh tượng ấy, chàng cảm thấy nó làm cho chàng được sung sướng hơn là nhớ lại cái cảm giác êm đềm khi đứng trước mặt một cô gái xinh đẹp dịu dàng.

Văn đi thực mau về nhà, sắp sách vở đến trường. Chàng muốn chăm chú vào việc học, để quên nhẵng hẳn cái hình ảnh vợ bạn, nhất là để xóa bỏ cái cảnh tượng cám dỗ nó còn phảng phất trong tâm trí.

Còn Liên thì sau khi Văn đi, nàng vào trong nhà ngồi gục đầu xuống bàn, khóc nức nở không ra tiếng. Vì sao nàng khóc, nàng cũng không biết một cách rành mạch. Chẳng qua bao tình tình, bao sự súc động cùng một lúc đập mạnh vào tâm hồn nàng mà bật lên tiếng khóc đó thôi.

Nàng cảm thấy lờ mờ rằng nàng yêu chồng và thương tiếc cái quãng đời sung-sướng khi xưa. Rồi sự liên tưởng đưa ý nghĩ, nàng nhớ tới từng mẩu đời một. Có một điều nàng ghê sợ, lo lắng là, không biết sao mỗi lúc nàng tưởng tới lòng tệ bạc của Minh thì tự nhiên, nàng lại nhớ tới lòng hào hiệp của Văn. Rồi câu hỏi « giá chồng ta là Văn » lại đến làm vẩn đục những tư tưởng tốt đẹp về buổi xưa, khi vợ chồng thương yêu nhau.

Giữa lúc ấy thời Minh về. Thoáng thấy bóng chồng ở cổng, Liên chạy vội vào trong sổ nhà lấy khăn lau nước mắt: Nàng không muốn để chồng biết rằng nàng vừa khóc, sau nữa nàng muốn chồng ngắm thấy nàng đẹp.

Rồi đon đả, nàng chạy ra sân vui vẻ chào chồng, coi như không hề xẩy ra sự gì khác thường. Minh mỉm cười, gật đầu chào lại, nhưng cái cười ấy Liên thấy ngượng-nghịu, lúng-túng.

Đợi mãi không thấy Minh bình-phẩm đến y phục của mình, Liên nhìn chồng, khen:

— Mình vận tây trông đẹp nhỉ?

Minh hơi chau mày, đáp:

— Ra đời vận tây gọn và tiện lắm.

Rồi hình như để bịt miệng vợ vì chàng tưởng lầm rằng Liên sắp sinh sự và kỳ kèo chàng, Minh thở dài ngồi phịch xuống ghế, có dáng mệt nhọc. Liên lại gần hỏi:

— Công việc nhà báo bận lắm?

— Bận lắm.

Liên buồn rầu nhận xét thấy chồng không nói với mình một câu vui vẻ, âu yếm. Nhưng nàng vẫn cố nén lòng và giữ bộ mặt tươi tỉnh:

— Mình có ăn cháo đậu xanh không, em đi nấu.

— Không.

Minh bước chân về tới nhà vẫn yên trí rằng vợ lôi thôi to tiếng, hay ít ra cũng khóc lóc kêu van. Nhưng thấy Liên không thay đổi sắc mặt, không buông một lời nói nặng hay nói xa xôi, bóng gió thì chàng lấy làm tức giận, sự tức giận không căn cứ. Rồi chờ mãi không thấy vợ hỏi tới một tuần lễ nay mình ở đâu, Minh kể lể:

— Ít lâu nay tôi phải ở luôn đằng tòa soạn...

Liên đáp:

— Thế à! thôi, mình chịu khó một tí.

— Đây, tiền lương họ vừa trả.

Vừa nói, Minh vừa giở ví đưa cho vợ một tập giấy bạc. Liên yên lặng đỡ lấy rồi ngồi đếm:

— Những năm chục?

— Năm chục... Thôi, mình ở nhà, tôi lại phải lên ngay tòa báo.

Liên đứng ngây người không đáp, hai giọt lệ ngập ngừng. Còn Minh thì không dám nhìn thẳng vào mặt vợ, lững-thững bước ra sân.

— Mình!

Nghe thấy vợ gọi, Minh quay lại hỏi:

— Cái gì thế mình?

Liên đưa số tiền năm chục trả lại chồng!

— Thôi, mình cầm lấy mà tiêu, em không cần, vì đã có tiền bán hoa.

Minh thong-thả bảo vợ:

— Tôi không muốn mình lam-lũ như thế.

— Có gì mà lam-lũ. Cái nghề của cha mẹ tôi thì tôi theo, chứ tôi sợ gì lam-lũ.

Minh nhạt nhẽo:

— À, ra thế đấy.

Vừa nói Minh vừa tiến bước ra cổng. Liên bỗng nhớ lại lời dặn bảo của Văn: là hễ Minh có về thì cứ ngọt-ngào hỏi truyện, không được nhắc tới sự chơi bời của Minh. Lòng căm tức đã khiến nàng thốt ra một câu nhiễm đầy những ý mỉa-mai. Song nói buột mồm và thấy Minh bỏ ra đi thì nàng hối hận ngay. Nàng chạy theo giữ chồng lại. Nhưng ấp-úng chưa biết nói ra sao thì Minh đã quay lại hỏi:

— Lại cái gì nữa?

Liên cố lấy giọng dịu-dàng bảo chồng:

— Mình ạ, mình ở nhà ăn cơm đã rồi hãy đi.

— Tôi phải đi ngay.

— Mình sợ muộn quá chăng? Hay chúng ta đi ăn cao lâu đi... Đi ăn ở cái hiệu mà chúng ta đến hôm mình mới thi đỗ, ấy mà.

Minh buồn rầu ngẫm-nghĩ, nhớ tới cô gái quê với bộ quần áo mới và đôi dép quai ngang. Chàng đưa mắt liếc nhìn vợ. Lúc bấy giờ chàng mới nghĩ tới sự cải trang của Liên. Mỉm cười chàng khen:

— Mình vận thế này có lẽ dễ coi hơn trước.

Liên sung-sướng, hai má đỏ hây hây. Tự nhiên Minh so sánh Liên với Nhung: một cái nhan sắc kín-đáo và dịu-dàng, một cái nhan sắc lộng-lẫy và rực-rỡ, Song, một tháng giòng giã sống với ái-tình ủy-mị, Minh không còn có cảm-động ngây thơ thủo xưa nữa. Vì thế Minh chỉ nhìn vợ bằng con mắt lãnh-đạm khiến Liên lấy làm tủi thân.

— Sao tự nhiên mình lại đổi y phục như thế?

Liên bẽn-lẽn:

— Vậy mình muốn em cứ ăn mặc như xưa à?

— Không, ăn mặc thế này hơn chứ.

— Mấy lại mình sắp đi giáo học thì em cũng phải ăn mặc cho tử-tế chứ.

Minh không đáp, vơ-vẩn nhìn ra vườn. Liên cũng nhìn theo, rồi chỉ giàn móng rồng nói:

— Này hễ em ngắm cái giàn móng rồng thì em lại nhớ tới ngày mình mắc bệnh mà em buồn.

Nhưng Minh thì Minh chỉ thấy hiện ra giữa luống cúc cái hình ảnh của Nhung đương cúi xuống ngắt hoa. Chẳng biết nói gì để chậm giờ đi của chồng, Liên hỏi Minh:

— Lâu nay mình có gặp anh Văn không?

— Không.

Minh nói dối, mà Liên cũng biết thế, vì vừa ban nẫy Văn có nói với nàng rằng gặp Minh ở nhà báo.

Thấy Liên nói đến tên Văn, Minh có vẻ mặt lo-lắng. Chàng chỉ sợ gặp bạn, nhất là gặp bạn ở trước mặt vợ. Vội vàng chàng ra đi, để Liên ngây người đứng trông theo.

Rồi Liên chép miệng thở dài, vào vườn ngắt một bó hoa. Xưa kia, khi Minh còn đương theo học, bao giờ Liên cũng sửa-sang và đặt trên bàn học một lọ hoa tươi. Ngày nay có phải vì thói quen mà nàng còn tưởng tới bó hoa ấy chăng? Không, chỉ vì hôm qua Văn ngỏ ý yêu hoa, Văn, người bạn hào-hiệp của vợ chồng nàng.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đái, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0$30 một hoàn và số 16 giá 1$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc bệnh tình chưa rứt nọc như lậu thì: qu đầu ướt dính, ra giãi gà, thỉnh thoảng buồn t ong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thì: máy da dật thịt, nhức gân mỏi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241 Route de Huế, 241 — Hanoi

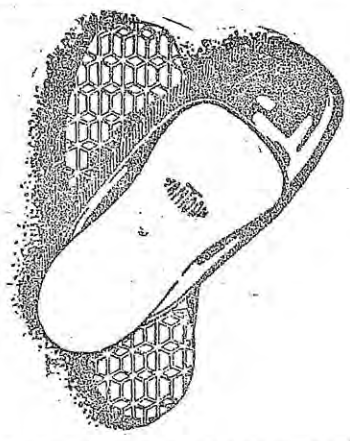

Tết năm nay các ngài dùng giầy gì?

Giầy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toẹt ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một môn thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không mệt nhọc, không đi đái rắt, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mới mắc (état aigu) dùng số 3, — Kinh-niên (état chronique, goutte-matinale, filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ cam chancre mou) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuần lễ là khỏi rứt nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0$60 một ống. Nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG

55, Route de Huế, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Quan Toàn-quyền Pasquier bị nạn tạ thế.

Chiếc máy bay Emeraude đã bị cháy tối hôm 15 Janvier, rơi xuống gần Nevers, đường Paris-Lyon-Marseille cách Paris hơn 200 cây số.

Mười người đi máy bay là quan Toàn-quyền Pasquier, ông hà Chaumié, quan hầu Brusseaux và các ông Balazue, Noguès, giám đốc hãng Air France, Larieu, ủy viên tại bộ Hang không, người cầm lái Launay, người thợ máy Crampell và người coi vô tuyến điện Rucryel đều bị nạn.

Quan Thống-sứ Eutrope ra Hanoi.

Quan Thống-Sứ, Eutrope chủ quận Saigon — Chợ-lớn đã ra Hanoi nhận chức quyền Giám-đốc nha Tài-chính.

Sẽ thay đổi nhiều việc trong thành phố Hanoi.

Quan Đốc-lý mới Virgitti rất săn sóc đến việc thành phố và định sửa đổi nhiều việc như sau:

Cho phép các nhà buôn ở các phố Paul-Bert, hàng Ngang hàng Đào được dùng máy T. S. F. cho người đi lại được đông đúc hơn, xe bò được phép đi qua hàng Ngang, hàng Đào. Đường xe điện hàng Đào sẽ đặt sang phố khác gần đó cho việc đi lại được dễ dàng hơn.

Hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ tại Huế

Các hội-viên hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ, đã làm lễ bái khánh Hoàng-thượng và yết-kiến quan Khâm-sứ Thibaudeau. Quan Khâm-sứ đã đáp lễ hội-đồng Tư-vấn trong buổi hội-đồng Cơ-mật chiều hôm sau.

Phòng thương-mại Hanoi đối việc cử đại biểu sang Pháp.

Hội-đồng thương-mại Hanoi đã tỏ ý rất ngạc nhiên về việc không đại biểu Pháp nào được cử, vì người Pháp ở đây cũng có nhiều quyền lợi lớn, đáng lẽ được bày ý kiến tại Ủy ban tiền-tệ mới phải.

Hội-đồng trừ bệnh hoa liễu.

Hội-đồng bàn việc trừ nghề mãi-dâm để ngăn ngừa bệnh hoa liễu, xét ra rằng bệnh này lan ra khắp xứ Đông-dương làm hại nhiều thiếu niên và yêu cầu lập ban hội-đồng để bài trừ.

Hiện nay hội-đồng còn tìm phương pháp nhất định để thi-hành cho kết quả được mỹ-mãn.

Quanh việc ông tham Lưu.

Tòa Trừng trị đã phạt hai bị cáo nhân, M. Gilet 25 quan và đội Degrass 8 ngày tù và 1p bồi thường.

M. Gilet không trống án, còn đội Degrass trống án lên tòa Thượng-thẩm, đã được hưởng 24 giờ nhà pha án treo và y án 1p bồi thường.

Hội-đồng Tư-vấn học vụ.

Các ông: Hoàng-trọng-Phu, tổng-đốc Hà-đông, Lê-văn-Đĩnh tổng-đốc Bắc-ninh được cử dự hội-đồng Tư-vấn học vụ trong năm 1934.

Bãi sở bưu-điện Hanoi — Gare.

Sở bưu-điện Hanoi — Gare thuộc thành phố Hanoi bãi từ 1.1.34. Ở đấy đã mở sở bưu-điện phụ.

Mấy kỳ thi trong năm 1934.

Thi Tú-tài tây tại Hanoi: thứ hai 4.6.34

Thi Tú-tài tây tại Saigon: thứ hai 2.7.34.

Đơn dự thi ở Hanoi nhận đến 4. 5, Saigon 2. 6.

Thi Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt tại Hà-nội 4.6, **tại Saigon** 5.6.

Đơn dự thi Hà-nội nhận đến 4.5, Saigon 26.5.

Thi thừa-phái hạng năm và hạng ba tại Hànội, những ngày 20. 21, 22 và 23.3.34.

Đơn gửi đến phủ Thống sứ trước ngày 20.2.34.

TIN THỂ-THAO

Cuộc tranh đấu quần vợt Bắc-kỳ, Hương-cảng.

Đội ban vợt Hương-cảng đến 22.1. này sẽ tới Haiphong và lưu lại Bắc-kỳ đến 3.2.34. Sẽ có những cuộc tranh đấu ở Hanoi, Haiphong và Namdinh.

GIỚI THIỆU BÁO MỚI

Phụ-nữ Tân-tiến tuần báo của ông Phạm-bá-Nguyên đến 25.1.34 sẽ tái bản và cải cách do một bộ biên tập mới chủ-trương.

Một năm 4p50, mỗi số 0p10.

Tương-lai tạp-chí nguyệt báo, của ông Cung-gia-Nguyên, có phụ-trương Pháp-văn, đến 15.2.34 sẽ xuất tại Nha-trang.

Mục đích: truyền bá tư-tưởng và học-thuật.

Một năm 3p00, mỗi số 0p30.

Echo de la presse của ông Vũ-đình-Hải sẽ xuất bản tại Hanoi, chưa biết rõ ngày nào.

Xin giới thiệu mấy tờ báo trên này cùng độc giả Phong-Hóa.

Đông-học nghiên-cứu-xã.

Đông-học nghiên-cứu-xã (37 B, Lamblot Hanoi) do ông Nguyễn-mạnh-Bồng chủ-trương bộ biên-tập, ông Trình-công-Thự đứng quản-lý chuyên môn soạn dịch các văn thơ tiểu-thuyết cùng dịch các sách cổ Đông-phương, muốn tìm các nhà Hán-học đồng trí hưởng-ứng để soạn dịch sách vở.

Xin vui lòng giới thiệu cùng độc giả

TIN PHÁP

Việc lừa đảo ở Bayonne.

Ông Dalimier từ chức. — Quan Tổng trưởng bộ thuộc-địa Dalimier đã từ chức, vì ngài bị tố cáo là có can thiệp vào một việc lừa đảo lớn 500 triệu ở Bayonne do Staxisky chủ trương.

— Stavisky đã tự sát.

— Ông Garat, nghị-viên thị trưởng Bayonne bị cáo vào tội làm giấy giả, biển thủ tiền công và đồng mưu hội tin đã bị bắt.

Ônh Lamoureux làm Tổng-trưởng bộ thuộc địa.

Vì ông Dalimier từ chức, nên Nội-các Chautemps thay đổi như sau:

Ông Lamoureux giữ chức Tổng-trưởng bộ Thuộc địa. Ông Frot thay ông Lamoureux giữ chức Tổng-trưởng bộ Lao-động. Ông William Bertrand, nguyên thứ trưởng bộ Nội-vụ giữ chức Tổng-trưởng bộ Hàng-hải. Các bộ khác không thay đổi.

TIN TRUNG-HOA

Trả lại mấy cửa ải Trường-thành.

Đại biểu Trung-hoa vẫn cùng Nhật giao thiệp để đòi lại những cửa ải Trường-thành, đã mấy tháng nay mà vẫn chưa tiếp nhận được.

Nay có tin chừng cuối tháng này, quân Nhật sẽ trả lại cho Trung-hoa hai nơi: Cổ-bắc-khẩu và Mã-lan-khẩu.

Cuộc chiến-tranh Nam-kinh, Phúc-kiến.

Hải quân Nam-kinh đã họp đánh Phúc-châu do hai đường: một đường ở cửa sông Minh-giang, một đường có bộ binh đi từ Sáu-đầu lên phía Bắc trợ chiến.

Quân Nam-kinh đã chiếm được Duyên-binh, một thành trọng yếu cách Phúc-châu 150 cây số.

Hội Tú Toàn sắp họp.

Cuộc hội Tú Toàn lần này sẽ có nhiều vị Trung-ương ủy viên đến Nam-kinh dự hội.

Việc biến ở Phúc-kiến, theo như lời báo của phương diện quân sự, nói trước ngày mở cuộc đại hội-nghị có thể kết liễu được yên ổn.

Vẫn cuộc xung-đột Nam-kinh, Phúc-kiến.

Quân Phúc-kiến ở Thọ-ninh bị vây và thu hết khí giới. Hải quân và lục quân Nam-kinh đình trong một tuần lễ sẽ họp sức tiến đánh hành Phúc-châu.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE

Hội tự dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn-Quyền Đông-Pháp.

Hội nặc danh của người Pháp để giúp cho sự cần kiệm. Vốn của Hội đã đóng cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và **8.000.000** phật-lăng.

HỘI CHÍNH Ở THƯỢNG HẢI *Số 7 phố Edouard VII*
PHÒNG VIỆC TẠI PARIS *Số 85 phố Saint Lazarre*
CHÁNH TỔNG CỤC CÔI ĐÔNG PHÁP : *Số 26 đường Chaigneau Saigon*
PHÓ TỔNG CỤC HANOI : *Số 53 đường Francis Garnier Hanoi*
và : *Số 94 đường Galliéni ở Pnom-Penh*

KỲ XỔ SỐ LẦN 75 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT KIỆM
Ngày 28 Décembre 1933
KIỂU SỐ HAI BỎ SỐ 82 ĐÃ XỔ TRÚNG

HẠNG BỎ NÀY CÓ 8 PHIẾU TRÚNG RA LÀ:

PHIẾU SỐ 2337 Ông **Hồng-giư-Can** con ông **Hồng-giang-Tao**, buôn bán ở **Phan-Rang**, số **25** đường **Maréchal Joffre**,
mới góp có . . . . . $ 504,00
nay được lãnh ra . . . . . $ 1.000,00

12944 Ông **Lê-xuân-Phy**, ở **Xiêng-khouang**
mới góp có . . . . . $ 24,00
nay được lãnh ra. . . . . $ 1.000,00

2402 Ông **Võ-văn-Tuong**. Thông ngôn ở 2ème Arrodissement **Saigon** mới góp có . . $ 32,00
nay được lãnh ra. . . . . $ 500,00

2739 Ông **Nguyễn-Tuc**, Thu ý ở **Huế**, mới góp có . . . . . $ 52.00
nay được lãnh ra. . . . . $ 500,00

6523 Ông **Dương-văn-Xê** à Dinh-thành, tổng Bình-thang thượng à **Thudaumot** đã đóng được . $ 44.00
nay được lãnh ra . . . . . $ 500.00

5499 Ông **Nguyễn-văn-Hưng**, Thơ-ký sở Lục-lộ **Saigon** mới góp được. . . . . $ 38,00
nay được lanh ra . . . . . $ 250,00

7329 Ông **Nguyễn-Chân**, số **10** phố hàng **Gạo Hanoi** mới góp có . . . . . $ 20,00
nay được lãnh ra . . . . . $ 250,00

1280 Ông **Ngô-văn-Tiên**, ở Sở Cầm Vĩnh Hội mới góp có. . . . . $ 10,00
nay được lãnh ra. . . . . $ 250.00

KỲ XỔ SỐ LẦN THỨ 42 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN CỦA PHIẾU TIẾT KIỆM
KIỂU SỐ BA HẠNG BỎ SỐ 783 XỔ TRÚNG.

HẠNG BỘ NÀY CÓ 2 PHIẾU TRÚNG RA LÀ:

PHIẾU SỐ : 793 Ông **Nguyễn-ngọc-Dinh**, Tri Huyện **Kim-Động**
mới góp có . . . . . $ 720,00
nay được lãnh ra. . . . . $ 1.000,00

2079 Ông **Nguyễn-văn-Manh**, thợ Kim hoàn ở **Sadec** mới góp có. . . . . $ 8,00
nay được lãnh ra. . . . . $ 125,00

KỲ XỔ SỐ CHIA TIỀN LỜI HẠNG PHIẾU TIẾT KIỆM
SỐ TIỀN CHIA LÀ 492 $ 50

VÀ CHIA CHO BỐN PHIẾU SAU NÀY:

PHIẾU SỐ: 2041 Ông **Maroselli Henri**, ở sở Mật Thám Can-thơ được . . . . . $ 123,12
2043 — **Phạm-mạnh-Bưu**, ở sở Kho Bạc Pnom-Penh được . . . . . $ 123,12
2045 — **Nguyễn-văn-Hai**, Surveillant sở Bưu Điện **Paksé** . . . . . $ 123,12
2050 — **Nguyễn-việt-Thoại**, ở sở Kiểm-Lâm nhà ở số **40** phố **Tirant Hanoi** được. . . $ 123,12

Kỳ xổ sổ sau nhằm vào ngày thứ hai 29 Janvier 1934

Lời phụ. — Bản Hội tìm nhiều người có chứng chỉ thực tốt để làm Đại-Lý hay giúp việc quảng cáo cho Hội. Xin viết thư hoặc lại hội quán nói chuyện.

PALACE

TUẦN LỄ NÀY

Chiếu tích: **MONSIEUR MADAME ET BIBI**

Bốn tài-tử trứ-danh: MARIE GLORY — FLORELLE JEAN DAX — RENÉ LEFÈVRE thi nhau trổ tài cùng sắm vai chính. Cuốn phim này vừa hay vừa vui suốt trò — tài-tử sắm trò rất khéo lại có những điệu hát du-dương của FLORELLE làm cho ai xem cũng phải vừa lòng.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 19 đến thứ năm 25 Janvier 1934

NGÀY NÀO CŨNG CHIẾU BUỔI BAN NGÀY TỪ 6 GIỜ CHỦ NHẬT BẮT ĐẦU TỪ 5 GIỜ

Chiếu tích: **QUATRE DE L'INFANTERIE**

Một cuốn phim tả về vụ đổ máu năm 1914-1918. Các ngài ngồi xem sẽ thấy lần lượt hiện trước mặt những cảnh tượng gớm ghê... Nào tiếng súng, tiếng bom nổ tiên thanh ầm ầm dữ dội, như long trời lở đất, khói lửa mù mịt, đạn bay như mưa, thật là một nơi địa ngục trông mà dùng mình dỏn tóc. Một loạt đạn nổ là một loạt người ngã chết như ngã dạ, kẻ vỡ sọ người thủng bụng v v. Xin mau mau lại xem kẻo hết — chỉ chiếu có buổi ban ngày thôi...

BUỔI TỐI TỪ 9 GIỜ 15 — Chiếu tích:

AU NOM DE LA LOI

Một cuốn phim trinh thám tuyệt hay — xin đảm đoan ai xem cũng phải vừa lòng.

GIANG - MAI

Chóng tuyệt nọc!!

Lở loét, nổi hạch dật thit, sốt, mình mẩy mần tịt bất cứ nặng nhẹ v. v... Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rứt ngay.

Bán ở **BÌNH-HƯNG** *89, phố Mã mây Hano*

CÙNG CÁC ĐẠI-LÝ CỦA PHONG - HÓA

Số Mùa Xuân 36 trang, bìa in nhiều mùi có phụ bản rộng bằng 2 trang Phong-Hóa.

Vì thế nên tốn kém rất nhiều, vậy phải in theo một số nhất định trước.

Vậy các ngài lấy bao nhiêu số ấy để bán trong vụ tết này xin viết thư cho bản-báo biết trước ngày 31 Janvier 1934.

Còn ngài nào thiếu tiền của bản-báo mà trước ngày 10 Février không gửi trả thì bản-báo sẽ đình việc gửi báo số tết.

CÁI GIỐNG ĐI NGANG

Có một giống, quê tổ vốn ở miền nước mặn, đồng chua, không có cổ, không có đuôi, mà già trẻ, trai gái vẫn khư-khư giữ tục cũ: vừa mang yếm, vừa đeo râu. Ngày thường chúng vẫn khoác bộ áo dá, rồi mỗi khi bốn cập giò gang thép đưa cái thân như tầu bò ấy đi, cái dáng lẩy-bẩy không đủ làm giảm cái vẻ ngang-tàng của chúng được. Chúng cũng có chút « tâm huyết », nhưng vì mang bầu máu... lạnh, lại vì « bụng dạ » chẳng được như người, cho nên các cụ nhà ta vẫn riễu chúng là tụi « vô trường công tử ».

Chẳng cần phải nói, ai cũng biết đó là giống CUA.

Chúng vẫn có cái tính « ngang-ngược », trưởng mắt vô cùng, mà lại hay nhìn thiên-hạ một cách cực kỳ hỗn sấc. Nhưng, trông thấy những đồ hành hình: nào kìm kẹp, nào siên dùi, tua tủa thò ra ngoài bộ giáp, thì đến những kẻ võ nghệ cao cường, nhiều khi cũng phải nén giận làm ngơ, mặc cho chúng tha hồ « ngang » hay « giọc ». Chúng đã như vậy, thì phỏng đi đến đâu mà chẳng được, hạ trại làm chúa vùng nào mà chẳng yên.

Con cua sở dĩ cái sức mạnh không để thẹn đến mảnh yếm, bộ râu kia, là vì từ thủa lọt lòng mẹ cho tới khi đủ sức đoạt tới ngôi chủ nhân ông « đất nước » người, cái thân « hồ hải » của nó đã nếm đủ mùi « nước nồng », « nước ngọt ». Chẳng phải thầy tướng, ta cũng thấy cái số « long đong » nó phát lộ ra trong những khi đi, khi đứng.

Song những trận mưa gió trong cái quẫng niên thiếu của nó, chính là những cuộc thi mà ông trời kia đã rắp tâm bày từ trước để thử hơi sức kẻ anh hùng vậy.

Trời thử tài cua ra làm sao? Chẳng có gì khó khăn cả: trời ném cho nó cái áo giáp đá ngay sau thủa thơ ngây trứng nước, rồi trời để mặc đó, không thay; còn thân cua thì trời cứ bắt ăn no nhớn chóng. Cua nhớn mãi, càng nhớn càng thấy mình như bị giam, bị hãm, như bị xích, bị xiềng rồi như hị kìm, bị cặp. Cái thân « chịu ép một bề » bây giờ đã tê tái đến cùng cực. Cua ta nghĩ đến hai chữ « thoát thân » mà thèm thèm. Vì hai chữ thoát thân ấy mà chàng ta cứ lo quanh, tính quẩn, hết lý luận lại luận lý, gan ruột chàng bởi vậy mà chẳng mấy lúc ngấu như tương, lỗng bỗng như nước, dạ thịt cũng theo đó mà hao mòn, mềm nát, nắm lại chỉ còn một tí tì ti.

Nhân dịp ấy, cua bèn tính đến cái nước chẳng đừng được, là cái kế vượt ngục. Phải, hoặc hết, hoặc thênh thang, giống anh hùng chỉ biết thế thôi. Thì một liều ba bảy cũng liều, cua liền cố thu hình nhỏ lại, gỡ dần cái da thịt đã sốp như bông ra. Cái lúc này là lúc thân cua đau đớn vô cùng: gỡ mình còn dễ, đến gỡ chân tay mới thực khó. Cua ta cứ hì hục tuồn ra mỗi lúc một ít, trầy sướt thịt da là thường.

Trong khi vượt ngục, có lắm con đuối sức đành phải nghìn thu mang mối hận. Nhưng cũng có nhiều con khỏe mạnh hơn, thoát được xác, thì thân yếu, da mềm, trơ vơ không gì che đạy. Cua ta phải vội vã tìm nơi nương náu, tránh những sự chẳng lành. Thế rồi, một, hai giờ, ba, bốn giờ, hay một ngày, nếu thoát khỏi cái miệng háu ăn của thiên-hạ, da cua cứng lại thàng lớp vỏ khác, giam hãm thân cua lọt thỏm vào trong.

Rồi cua lại cứ lớn, lớn mãi lên. Mỗi tuổi, cua phải một lần vượt ngục, mà mỗi lần vượt ngục, cua ta lại một lần đau khổ, kinh hoảng. Ông trời cứ bắt thân cua phải qua biết bao vòng thử thách như vậy, cho đến lúc thực trưởng thành mới thôi.

Một dân tộc đã được lọc kỹ như vậy, mạnh là phải.

Đôi càng là cặp khí giới nguy hiểm nhất của cua, mỗi cái kìm đó sức đủ cặp đứt phăng một con vật mềm ra làm đôi. Vì vậy trong khi đi, cặp khí-giới bao giờ cũng giơ lên để thủ thân, trông như sắp sửa vái ai. Cũng có con không muốn để tay yên, nên những lúc nghỉ ngơi, vẫn đưa lên đưa xuống, như vẫy người tri kỷ lúc con thuyền quay mũi vậy.

Cập càng đó vừa dùng để giữ thế thủ, vừa để khởi thế công. Nếu không giao chiến với giống vật khác, giống cua lại soay ra tập trận với nhau, — tuy là trận giả nhưng cũng rất kịch-liệt, lắm khi trên bãi, ta thấy các cậu rụng cả càng không hề tiếc. Càng rụng, các cậu không lo, vì chỉ lột ít lâu là lại có càng mới ngay.

Trong khi giao chiến, cua không những chỉ biết dùng sức thôi: lắm con thực có cơ mưu như các tay tướng giỏi vậy. Biết mình kém sức, nhiều con biết dùng càng, vớ lấy mấy chú hải quỳ có tên độc, thẳng mặt kẻ địch kia sỉa tới. Có con ở vào nơi nguy hiểm, không thể lấy sức khỏe mà sống được, thì nó đi vơ vét cây cối chồng chất lên lưng, thành một cái rừng con để che mắt giống khỏe hơn, hoặc rình các giống bé nhỏ, khờ dại.

Có con ở cạn, ăn chay, quanh năm chỉ ăn cắp rừa của ta. Nó biết cua cho rụng xuống, nhặt lấy những quả rụng bóc lượt vỏ sơ ở ngoài, khoét lỗ qua sọ, thò chân vào bẫy cùi ăn. Nếu cùi chắc, nó sẽ đập cho phải long ra để dễ lấy.

Có con lại khôn hơn nữa: nếu hòn cuội hay cái vỏ hến rơi xuống tổ, nó lấy càng cắp lên bỏ tận đằng xa. Nếu lúc về chung quanh tổ còn sỏi, còn vỏ hến nữa, nó sẽ lần lượt cắp vứt đi nơi khác cho tới kỳ hết, sợ có ngày rơi xuống, thì phi bươu đầu tất sướt trán chăng?

Lại những khi ngồi trầm ngâm trong hố, nếu có chú cua nào bên láng giềng hoặc vì già nua lẫm-cẫm lạc lối, hoặc bị giống dữ đuổi theo mà vội vàng về nhầm nhà, chủ nhân sẽ co càng kêu kèn kẹt báo cho bạn biết ngay. Bạn sẽ chui tọt lên, bán sống bán chết chạy về tổ mình hay đi nơi khác, lấy sự nhầm nhà làm tối ư vô phép. Lúc đó dù có vật gì đuổi theo, chú cua nhầm nhà cũng tức thì chui lên, một giây một phút không ở, thà chết bạo còn hơn sống dát.

Nhiều nơi, có giống cua đẻ dưới bể, nhưng sống trên cạn thường kéo nhau đi khắp mọi nơi, có khi xa quê tổ đến vài ba cây số.

Xa cách non sông như vậy, sao chẳng sinh những nỗi nhớ nhung được, — mà nhất là « các mẹ dĩ nó » khi sắp tới kỳ « nằm bếp », cái lòng hoài vọng ấy càng thêm nặng, chỉ rục rã « các đức ông chồng » quay về nơi mẹ đẻ.

Vì thế cho nên cứ tới kỳ ấy, là chồng nào vợ nấy, lũ lượt kéo nhau tới một chỗ hẹn chung, rồi thẳng đường kéo ra bể.

Chúng chia làm hai toán. Toán đực đi tiên phong: tám chân mở lối, hai tay phất cờ. Toán cái theo sau.

Chúng cứ rầm-rầm rộ-rộ kéo đi trên bộ, trông đen ngòm cả đất chẳng khác chi một cái bè dài tới nửa cây số, rộng răm chục thước tây. Trong khi hấp tấp, chúng chỉ tiến mà không lui. Gặp cây leo cây, gặp nhà cửa vượt nhà cửa, gặp tường trèo qua tường, không vật gì cản được họ.

Đoàn quân đi khỏi, ta sẽ thấy lác-đác hàng trăm quân nằm phơi trên đường. Đó là những quân già, vì chẳng kham nổi cái cuộc « chạy đẻ » như chạy giặc ấy, nên đã rầu lòng gửi thịt xương nơi đất khách.

Bỏ mặc kẻ xấu số, đoàn quân đi về tới bể. Gái ở lại đẻ, rồi ở lại dạy dỗ đàn con thơ. Phái già, giang hồ đã chán cũng ở lại, vui thú cảnh nhà, cho trọn tiếng « sống chết trong lòng nước mẹ ». Còn bọn trai trẻ, hùng dũng, lại gươm dáo ra đi, mong thỏa lòng ngang tàng vùng vẫy....

Chàng thứ XII

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, Rue Citadelle. Téléphone: 304
CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ TRẺ CON
số 8, phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điếu)
HANOI

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC
Y-SỸ LE-TOÀN
Chuyên-môn chữa mắt
PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT
48, phố Phủ-Doãn (Richaud)
Téléphone: 586
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN
40-42, phố hàng Đẫy (Duvillier)
Téléphone: 585
Bệnh-viện. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc và Y-sỹ Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện trông nom cẩn-thận
Hộ-sinh-viện — Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng
LẠI MỚI MỞ;
NHÀ HỘ-SINH PHỤ
93, hàng Đồng (Cuivre prolongée)
Téléphone: 653

Chỉ có: **3$50** mà có thể làm cho trẻ con được *mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sảng khái* tức là mua một cai xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao)
Bán tại **nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời**
PHUC LONG

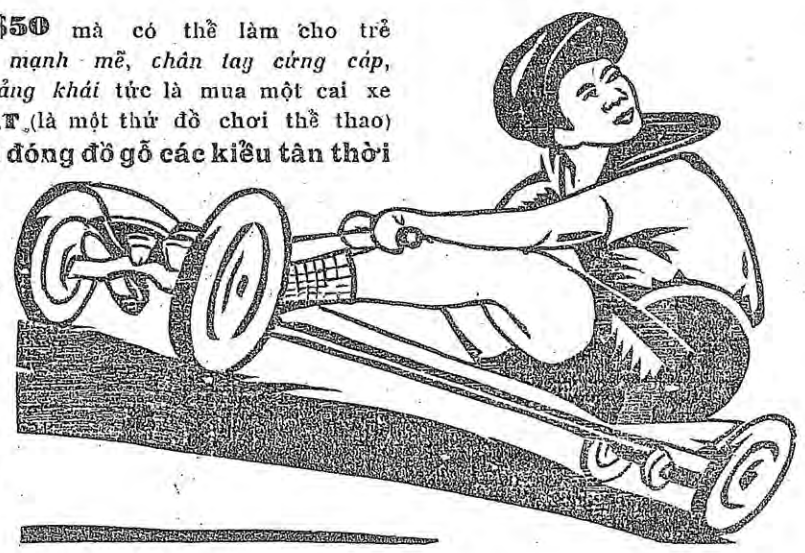

(tức là nà PHÚC-THÀNH cũ)
Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251
Mua buôn từ 10 cái giở lên có giá riêng

TUYỆT NỌC
Lậu và Giang-Mai !!!
Phải bệnh này chữa chưa được rứt nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dinh dinh hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiện v. v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỏi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.
THIÊN TRỤY !!!
2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bắt cứ lâu mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ.
BÌNH-HƯNG
89, phố Mã Mây, Hanoi
Giây nói: 543

Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trừ được 10 bao không thuốc lá hiệu CON BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

CÔ-ĐẦU PHẢI LỤC-XÌ
QUAN VIÊN KHÔNG ĐƯỢC BẬY

Vì điều-tra ra mới biết nòi giống Việt-Nam ngày một tao mòn, một phần lớn bởi những kẻ đi hát bậy bạ nên có nhiều bệnh hoa liễu, bệnh lao, lại có kẻ khánh-kiệt cả gia tài mà cách chơi « vô ý nghĩa » vẫn còn mãi mãi. *Đã yêu cầu Nghị-viện bắt cô-đầu phải lục-xì; Các người đi hát phải biết đánh trống lối cổ kim và tân thời (học theo lối tắt) biết đủ tiếng lóng cô đầu để họ khỏi giở, biết cả các bài hát cổ kim, phải gìn giữ thân thể; Biết cách lịch sự không được bậy v. v...* Đó là những yếu-điểm của cuốn sách « **Học đánh chầu và bình phẩm lối hát cô-đầu xưa nay** » của Cường-sỹ mới in, giá đặc-biệt 0$30 bán tại nhà xuất-bản : **NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Gai Hanoi**

Ở xa mua lẻ thêm cước 0$20.
Gửi Contre remboursement à 0$60

Gặp khi gió táp mưa đơn, Đùng xe AN-THÁI chẳng cơn cớ gì

HIỆU XE
Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

Nhưng, hát đâu đọn

Nó giấu ở đâu?

Đông-Pháp ngày 14-1-33, « Phát bằng tộc biểu không đúng lệ »:

...Song việc này chưa tìm được đủ chứng cớ đích xác, nên vẫn còn giấu được bộ mặt gian rối ở trong thời kỳ điều tra.

Nếu có *bộ mặt gian rối* mà muốn *giấu*, thì phải giấu ở trong cái mặt nạ, hay .. cái mẹt, cái sàng gì đó, hay .. giấu ở trong số tối, chứ giấu sao được *ở trong thời kỳ điều tra* Nếu thời kỳ điều tra có thể dùng để giấu được cái bộ mặt kia, thì thời kỳ điều tra... chắc phải là cái mặt nạ, hay cái mẹt hay cái số... tối om om như câu văn ở Đông-Pháp.

◆

Biết đến năm nào?

P.N.T.Đ số 17, ngày 7-1-34 trong bài xã thuyết :

...Nước Nam năm 1933 vẫn là nước Nam, phụ-nữ nước Nam năm 1933 vẫn là phụ-nữ nước Nam,

Than ôi! biết đến năm nào cho nước Nam hỏi là nước Nam. để thành ra nước Ma-ní? cho phụ-nữ nước Nam khỏi là phụ-nữ nước Nam, để biến thành phụ-nữ.... nước Ả-rập?

◆

Là vì nó mang yên.

Cũng số P.N T.Đ. ấy. trong mục « tiểu phê bình » bài của ông Chương-dân (Phan-Khôi) :

Con ngựa mang yên là cái phận sự của nó, sao bảo là nhục? Nó không chịu mang yên thì nó làm gì?

Vì sao không cho con ngựa nó chạy nhảy trong rừng như con hươu. con thỏ, lại bắt nó mang yên? Vì là phận sự của nó. Sao biết là phận sự nó?... Vì thấy nó mang yên! Lý luận lắm!

◆

Treo tim ai?

Ngọ-báo thể thao ngày 9-1-34 :

Hôm đá với Gia-định. người đi xem đã phải treo trái tim trước cửa thành chớp nhoáng.

Trái tim người đi xem sao lại treo lên cửa thành chớp nhoáng (Eclair), được? Cửa thành chớp nhoáng có phải là cửa hàng thịt đâu? và thủ thành có là anh đồ tể đâu?

◆

Ngọn đèn đau mắt.

Ngọ báo ngày 3-1-34, trong « Đêm Ban-Gnan » của . Leiba :

Ngọn đèn dầu lạc đỏ lét được đặt lên giữa sập, ngơ ngác nhìn khách lạ đêm nay.

Ngọn đèn dầu lạc *ngơ ngác nhìn khách lạ*, thì không biết nhìn bằng cái gì? Chắc nhìn bằng con mắt *đỏ lét*. Thế thì ngọn đèn ấy đau mắt. hay là buồn ngủ đấy?

◆

Pháp-Việt đề huề.

N.B. ngày 15-1-34, trích « công văn »:

Ông Nguyễn-văn-Hậu, surveillant tập sự tại nhà pha hỏa lò.,.

Bà Nguyễn-thị-Yên, nữ khán-hộ chef hạng nhì tại Việt trì...

Cái lối văn: *Surveillant tập sự, và nữ khán hộ chef*, phải gọi nó là lối văn Pháp-Việt đề huề, nếu không muốn gọi nó là lối văn lai!

◆

Trung-Bắc Tân-Văn ngày 16-1-33, có đăng :

Đội tuyển Nam-vang hạ Hội tuyển Nam-kỳ 3 à 5

Được 3 bàn, thua 5 bàn mà gọi là thắng thì cái thắng đó gọi là thắng thua. Giá Nam-vang chịu khó để Nam-kỳ đá vào lưới mình độ dăm bàn nữa thì còn là thắng nữa!

Nhát dao-Cạo đưa mắt nhìn lại phía trên tờ báo thấy đề: 16-1-1933 mới biết rằng trong khi đăng cái tin thắng thua, Trung-Bắc muốn tỏ ra rằng mình « tiến lùi ».

NHẤT HÀN LÂM

Mai lững thững trên đồi tìm Ái và Huy, vậy các bạn tìm hộ cho Mai.

Muốn mua áo laine tốt chỉ đến CỰ-CHUNG

JOSEPH T. Đ. TRÚC
Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da ca, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v...
Lệ hỏi pháp-luật : mỗi lượt 1 đồng
Ở xa, xin gửi mandat.

LỊCH TÀU QUỐC-NGỮ

Hiệu Chính-Thái Song-Hỷ, đang ấn hành một quấn lịch tàu quốc-ngữ, nội dung đại khái như lịch tàu xưa nay, mà toàn bằng quốc-ngữ, để cho ai cũng xem lấy được, tra cứu lấy được.

Không những có đủ phần nhất lịch có ngày tốt, ngày xấu, lại thêm nhiều phần rất cần cho mọi nhà: phép tính ngày giờ, phép so đôi tuổi, xem giờ sinh-tử, đoán mộng, xem tuổi làm nhà v.v...

Sách in rất đẹp, dầy hơn 120 trang, khổ rộng, giấy tốt, chừng rằm tháng chạp ta sẽ xuất bản.

TRƯỚC TẾT NGUYÊN-ĐÁN
Tiệm Chính Bombay 89 Hàng Khay lại vừa nhận được rất nhiều hàng kiểu mới của Mỹ, Ang-lê, Đức và Thượng-hải, trông thiệt lạ mắt, tính ra chẳng còn mấy ngày nữa, các bạn hàng nên sắm trước cho kịp, giá bán rất hạ về dịp cuối năm.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM
hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ
78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
HANOI
— Xưởng chế-tạo : Phú-xá HADONG —
Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

MỘT GIỌT THƠM MƯỜI NGÀY
Nước hoa nguyên chất chưa pha
HIỆU CON VOI

Jasmin, narcisse noir, Quelques fleurs, violette, fleur d'amour, rose, menthe
1 lọ 3 grs. 0$20, 1 tá 2$00, 10 tá 18$00
1 lọ 6 grs. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lọ 20 grs. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI *79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.*
Mua buôn tiền cước bản hiệu chịu cả.
Đại-lý: **M. PHẠM-HẠ-HUYỀN** *36, Rue Sabourain, Saigon*

NHÀ THÍ-NGHIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ'
HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển « Bệnh nguyên » là một quyển để dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, để công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin đính timbre **0$10**, làm tiền cước phí.

Viên-Đông Tồn-Tích Hội

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul Bert* — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1933

Mở ngày thứ sáu 29 Décembre 1933 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông LOUIS Quản-lý hội chủ tọa, ông Marcel COURT và ông KHUC-TICH dự tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư bản Trung Bắc lưỡng kỳ của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000$	26.965	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng : 1.000$	630[1]	M. Diên-văn-Hậu *Agent de Police Rue Fonck Saigon* Trúng lĩnh 200$ về
	630[2]	M. Brieux Pétra *Surveillant à la Mairie Saigon*
	630[3]	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	630[4]	M. Hà-thúc-Ngọ *Rue Gialong à Tourane* Trúng lĩnh 200$ về
	630[5]	M. Ng.-văn-Thôi *Secrétaire P.T.T. 27, d'Arras Saigon* Trúng lĩnh 200$ về
	3.630[A]	M. Lê-văn Tôi *Instituteur à Bung Thudaumot* Trúng lĩnh 500$ về
	3.630[B]	M. Chu-văn-Mậu *Travaux Publics Kompong Thom* Trúng lĩnh 500$
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.549[1]	M. Mai-văn Rợi *Propriétaire An-nhơn xã Gò-công*
	2.549[2]	M. Ng.-quang-Thiện *Secrétaire de Chemin de fer Huế*
	2.549[3]	M. Ng.-văn-Cót *Sous brigadier de police Saigon*
	2.549[4]	M. Huỳnh-văn Hai *15 Rue Galliéni Saigon*
	2.549	Mme Ng.-thi-Đạt *18 Rue Faucault Dakao.* Những phiếu trúng 200$00 sẽ được miễn chữ
	5.549	M. Le Bris *10 Rue Chagneau Huế.* Phiếu 1000$ đóng ngay một lần sẽ lại hoàn 1.000

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 tháng giêng tây hồi 19 giờ 30, tại sở Quản-Lý số 68, Boulevard Charner — Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier 1934 định là 5.000$.

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1er Janvier 1934, Nam-kỳ Thư-viện Hanoi đã lựa trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho *Phụ-nữ và Nhi-đồng.*

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua Carte de Prêt) Giấy mượn sách ra như sau này :

1 tháng	0$60
3 tháng	1.60
6 tháng	3 00
1 năm	6.00

NAM-KỲ THƯ-VIỆN lai cảo

MĂN NGUYỆT KHAI HOA
dòi cho được ?

RƯỢU CHÔI HOA KỲ
mà sóa ngày mới quý.

TẮM SONG, CẠO SONG
hỏi cho được ?

PHẤN «CON GÀ»
Sóa vừa trắng, mát, thơm, lặn rôm, khỏi ngứa, tốt hơn các thứ phấn khác nhiều

Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HỨA-GIA-NGƯ, chủ hiệu bào-chế THIÊN-HOA-ĐƯỜNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỨA-GIA-NGƯ làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay; cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIÊN-HOA-ĐƯỜNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được, không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bào chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá : và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chủng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc sản-hậu vân vân.... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tưởng bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.

ĐỖ-HỮU-HIẾU
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS
N° 41 Rue du Chanvre
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG
88 — Route de Huế (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức bươt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỏi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu **XONG-THÀNH** là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2$00. Giang-mai mỗi lọ 0$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng 1, 2 hộp **Dưỡng-khí bổ-thận hoàn** là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2$00.

XONG-THÀNH
227, Route de Huế - Hanoi

Thận hộ phổi

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy-thuốc có danh-tiếng mới phát-minh ra, chuyên trị hết thảy các chứng bệnh phổi, đau phổi ráo phổi tức ngực, đau ngực, ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, suyễn thở, vân vân.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng nhận là một môn-thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-nghiệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 $ 00 mỗi tá 10 $ 00

Hỏi tại : M. Nguyễn-xuân-Dương, viện thuốc Lạc Long số 1 hàng ngang Hano

PULL'OVERS
CHEMISETTES DE TENNIS
CƯ-LẬP
GIÁ HẠ!! KIỂU ĐẸP!!
BÁN BUÔN, BÁN LẺ
XIÊNG DỆT
61, Rue de la Soie
HANOI

0$04

LO COLLYRE JAUNE MUA LAI

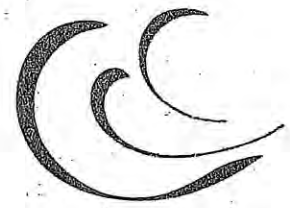

Bản hiệu muốn mua lại lọ đựng thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE**, mỗi cái **0$04**.

Xin Quý-khách đem lại cho, vừa được lời vừa giúp cho bản hiệu.

Pharmacie CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert

HANOI

Imp. Lê-van-Tân — Hanoi

Le Gérant : Phạm-hữu-Ninh